Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG

G. RENOUX

NHỨT HẠNG BÀO-TỂ-SƯ

Ở ngang nhà hát Tây.— Saigon

Tiệm cũ của ông HOLBÉ *và* RENOUX

Y-khoa dược liệu đủ thứ
Vật liệu để bào chế thuốc
Vật liệu để dùng chụp hình
Đồ tiện dụng cho người Langsa và người ngoại-quốc
Đồ phụ tùng cho nhà bào chế thuốc
Đồ phụ tùng về máy chụp hình
Kiến và giấy để chụp hình
Đồ để dùng bó rịt
Dầu thơm thượng hạng đủ thứ
Dầu măng (Bạc-hà) thượng hạng.

Thuốc nước hiệu **R.** để dùng mà bỏ nha-phiến của ông **Holbé** chế ra.

Như vị nào có mua thuốc của Thượng-đẳng Dược-phòng **G. Renoux** thì phải nài cho có cái nhãn hiệu **Kioh-long** (con rồng đỏ).

P. S.—Nếu vị nào có gởi thơ xin, thì nhà Thượng-đẳng Dược-phòng **G. Renoux** sẽ gởi cho không một cuốn *Dược-tánh-lược-giải* có chỉ rõ cách dùng các thứ thuốc.

Saigon, Imp. Commerciale, C. Ardin et Fils. — Le Gérant; Nguyễn-chánh-Sắt.

Page 1,00 ea.

Ng. ch. Sắt

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

農賈茗談

ĐỊNH GIÁ BÁN
TRONG-CÕI ĐÔNG-DƯƠNG
Một năm..... 5 $ 00
Sáu tháng..... 3 00
Mỗi số..... 0 15
ABONNEMENTS
France et Colonies
Un an..... 20fr.00
Six mois..... 12 00
Les abonnements sont payables d'avance

Mỗi tuần đăng báo ngày thứ năm

NĂM THỨ 16 — 23 Août 1917 — Số 29 — Ngày mồng 6 tháng bảy năm Đinh-Dậu

Chánh chủ bút: Nguyễn-chánh-Sắt — Chủ nhơn: F. Canavaggio — Chủ sự: Thái-Kỳ-Con

Direction, Rédaction et Administration: 48, rue Hamelin. SAIGON.

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
La ligne de 0m065 de large... 1 $ 50
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant les caractères employés.
Pour les annonces commerciales ou traité à forfait.
BÁO BIỂU
Những lời rao báo về việc thương mãi, xin gởi thơ, hoặc đến tại Báo-quán mà thương nghị.



MỤC LỤC

1° Bổn-quán cáo bạch.
2° Trung-quốc hạ chiến thơ.
3° Tiếp câu vấn-đề của ông Ng.-tử-Thức
4° Âu-châu chiến tranh.
5° Thế giới tân văn.
6° Đông-dương thời sự.
7° Cuộc làm phước tại Preyveng.
8° Hội Tư-cấp phương Viễn-đông.
9° Khôn ngoan tới quan mới biết.
10° Đại-pháp lễ-nghi.
11° Xin khán-quan lưu ý.
12° Cung hạ tân quan.
13° Trinh-thám tiểu thuyết.
14° Thuốc hay.— Thợ về khéo.
15° Tôi độc Đức nhơn tâm.
16° Trương Trần văn đáp.
17° Bác tri tác vấn.— Hĩ tín.— Ai tín.
18° Thi phọ. — Tự do diễn đàng.
19° Nuôi lớn năm một chữ tình.
20° Tây-Kiều giải nghĩa.
21° Thơ giang-hồ.

二天堂大藥房
NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

TIỆM LỚN TẠI QUẢN-ĐỊNH TỈNH THÀNH. — MỘT TIỆM TRONG NAM-KỲ

Ở tại đường Canton, số 38, Chợ-lớn

PHỤ-KHOA KIM-PHỤNG-HUỜN



Phàm mà đàn-bà khác hơn đàn-ông thì chỉ có 2 điều: 1° đường-kinh, 2° sanh-đẻ mà thôi. Nên hễ muốn sanh con thì trước hết phải lo cho đường-kinh đều đặng. Nếu đường kinh chẳng đều thì khó mà có thai cho đặng, kỳ là phần nhiều, gặp hồi ngoại-cảm, lục-dâm, buộc tại lo, rầu, buồn-bực, ưu-hoài trong lòng, làm cho khí huyết hao mòn, sanh nhiều chứng bịnh, đều sông do nơi đường-kinh không đều mà ra.

Tiệm tôi đây, từ ngày đứng phương thuốc nhiệm-nhiệm của ông Tổ truyền lại đến nay, hằng giữ lòng siêng giúp cho đời, lựa những thuốc tốt, giá nông chế ra mà làm huờn để trị cho các chứng bịnh đàn-bà đều đặng đặng hết.

Cũng như bịnh thời mà thường uống thuốc nầy, thì khí huyết đầy đủ, chẳng hề sanh bịnh, mà rồi sanh con đẻ cháu đông nhiều, chỉ như đàn-bà có thai mà uống thuốc nầy, thì lại đặng an thai bổn sản, những sanh con ra đặng mạnh mẻ nẻn, kỳ là một phương thuốc rất hay, để trị các chứng bịnh đàn-bà hiệu nghiệm như thần đó.

Chữa trị các chứng kể ra sau nầy:

1° Đường-kinh bước tới, hoặc sụt, hoặc ít, hoặc nhiều;
2° Bạch-đới, Xích-đới, ra hoài không dứt;
3° Đường kinh bước rảng dựt, hoặc đau bụng;
4° Khí huyết đều hư, đường kinh kỳ-thiệt có 1 tháng;
5° Thuộc đường kinh ra nhiều quá, như muốn ăn băng;
6° Đường kinh đi ngăn, sanh ra thế huyết, rong huyết thì đau;
7° Thân thể chẳng yên, xây-xẩm mặt mày, ăn uống không tiêu;
8° Đau lưng, mỏi cẳng, váng mặt, ăn gấy;
9° Thai động chẳng yên, trong bụng đau hoài (9 bề rồi 9 huyết mà đau, hoặc là khan không ra.

Giá bán: Mỗi ngày phải uống 1 thứ, uống với nước trà. Cần đàn-bà đẻ thì phải đứng nước đái con nít mà uống với thuốc.

Cữ ăn: Những đồ sống-sít, lạnh lẻo, cùng là đồ rang-ướng, nóng nẩy, độc-địa chẳng nên dùng.

Mỗi hộp 2 huờn, giá là..... 1$ 00

KIM-SẮC-BỔ-HUỜN

Phàm con người ta sanh ra, mỗi người đều bẩm thọ chẳng đồng; tư chất khác nhau, kẻ thì tiên thiên chẳng đủ, người lại hậu-thiên kém bạc, Vả lại đàn-ông, đàn-bà cũng đều nhờ có khí-huyết mà dưỡng lấy tự sống, còn khí-âm, khí-dương cũng phải do sự tiêu hoá mà mạnh mẽ, nếu bồi bổ thất cách,



thì trăm bịnh đều sanh. Bởi vậy cho nên người xưa có bài chúc giữ mình lúc chưa có bịnh, người quân-tử lại phải biết phương bổ dưỡng thân mình.

Thuốc Kim-Sắc-Bổ-Huờn của tiệm tôi đây, đã sắp đặt của vị quân thần tá sứ rất nên trúng cách, chẳng nóng lắm, mà cũng không mạnh quá, miếng là làm cho khí huyết sung túc, tâm thần điều hòa mà thôi.

Nếu có bịnh mà uống nó, thì chúng chi cũng phải hết, nếu không bịnh mà uống nó thì lại đặng sống lâu, sanh con nhiều, trong mình mạnh mẻ sung túc, thiệt là thuốc hay hạng nhứt, trong hoàn-cầu thì chỉ có Kim-Sắc-Bổ-Huờn nầy mà thôi.

Chữa trị các chứng bịnh kể ra sau nầy:

Huyết kém khí hư,	Thân thể gầy hm,
Giác chu không nổi,	Chiêm bao đi tinh,
Tay chưn nhức mỏi,	Hơi thở khó khá,
Trong lòng bất bộp,	Đêm ngủ chẳng yên,
Ăn uống không tiêu,	Xây xẩm mặt mày.
Đau lưng mỏi cẳng,	Thịt kém đi lần,
Bịnh lậu khiếu bế,	Bí đứng bán thân,
Đau lậu lâu năm,	Sanh ra nóng lạnh.

Như ai có mấy chứng đã kể trên đây, phải mau uống thuốc huờn nầy thì trong 24 giờ đã thấy công hiệu; uống lường cho đứng năm ngày, các bịnh đều hết, thân thể trẻng kiện, mạnh mẻ như xưa. Như mấy ông-già, bà-cả khí huyết đã suy, tinh thần hao kém, ăn uống không đặng, bịnh hoạn liên niên, như uống thuốc huờn nầy cho thường, thì ăn uống mau tiêu, da thịt mịnh màng, sống lâu, thêm tuổi, tinh thần càng ngày càng vượng lại, phòn lão huờn đồng, tuy chẳng phải thuốc tiên, song thế gian cũng ít có.

Xin các vị có mua thì phải nhìn cho kỹ cái hiệu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG có hình ÔNG-PHẬT, kẻo lầm đồ giả.

CÁCH DÙNG: Mỗi ngày phải uống 2 lần, sau ăn cơm rồi thì uống với nước trà, mỗi lần uống 10 huờn.

Mỗi vo giá là..... 2$ 00

THUỐC NÓNG LẠNH

Trị bịnh nóng lạnh; bịnh rét, ban bạch, ban điều, cảm mạo thương hàng, phát nóng, phát lạnh, hoặc nóng mà mang, nhức đầu, miệng khô, tứ chi mỏi mệt, ăn uống không tiêu.

CÁCH DÙNG:

Người lớn mỗi ngày uống 1 gói là 14 huờn, uống với nước trà.

Con con nít một tuổi, uống một huờn, 2 tuổi uống 2 huờn. 3 tuổi uống 3 huờn.

Con nít mấy tuổi thì uống theo mấy huờn, tới 14 tuổi uống theo như người lớn đứng 14 huờn mà thôi.

Như bịnh rét thì phải uống trước hơn 2 giờ đồng hồ khi chưa có phát rét.

CỮ ĂN; cá rau sống, trái cây, đồ nguội lạnh, thì mấy món đó chẳng nên dùng tới; nếu làm theo như vậy đâu bịnh nặng thể nào uống thuốc nầy vài ngày thì hết bịnh.

Người thường mỗi bữa sớm mai cứ uống 3 huờn bổ thần thì bịnh an vô sự. Hãy nhìn coi nhãn ÔNG-PHẬT, hiệu Nhị-thiên-Đường mới phải là thuốc thiệt, kẻo lầm thứ giả, giá mỗi gói 0$ 10.

STANDARD OIL COMPANY OF NEW YORK
DẦU LỬA « HUÊ-KỲ »

Hàng dầu lửa **Standard Oil Company of New York** Saigon. **Đường d'Adran số 3, tại Saigon và** những người Đại-Lý hàng ấy khắp các nơi trong Lục-châu, tỏ cho người Langsa và người phương Đông, ở tại Đông-Dương biết rằng. — Những Dầu lửa kêu là Dầu của hãng Huê-kỳ thường bán là:



COMET (星 唳) HIỆU RÉ QUẠT hay là « SAO CHỔI ».
COCK (鷄 唳) HIỆU CON GÀ.
EAGLE (鷹 唳) HIỆU CON Ó;
THẬP THỨ DẦU HUÊ-KỲ NÀY RỒI, THÌ CHẮC MUỐN DÙNG NÓ LUÔN.

TIỆM HIỆU THÁI-BÌNH

Ở TẠI ĐƯỜNG COLONEL BOUTONNET SỐ 136
Ngang nhà giấy xe lửa Mythe và Bếnhòa
SAIGON

Tiệm tôi có bán đủ thứ hàng Tàu và hàng Bắc, cẩm-châu, cũng-xá, lược-lồng, vân, nho, xuyến, lãnh, vân vân, có đủ thứ rượu Tây, bán sỉ và bán lẻ. Có đủ thứ bánh hộp, đồ hộp và đồ gia vị, thuốc hút và y-dược Langsa.

Liệt vị Tôn-bằng cùng quí-khách trước khi lên xe, xin ghé lại tiệm tôi, hoặc dùng rượu giải lao, hoặc dùng café hay là điểm-tâm mà chờ xe chạy, tôi đã sắm sẵn chỗ ăn chỗ ngồi rất nên tinh khiết, xin đồng-bang chiếu cố, tôi cảm bội chẳng cùng.

MAI-VĂN-LƯỚC.

Nghĩa-hòa-Nguyên

Tiệm may ở tại đường Turc, số 20 ngang nhà hàng Mottet, Saigon.

Tiệm tôi lập ra đã hơn mười năm rồi, may đủ các thứ quần áo theo kiểu Tây, hoặc nỉ hoặc vải bà Tây đã thử. May đã mau mà giá lại rẻ, xin như Quí-đồng hãy đến tiệm tôi, thì tôi cũng sẵn lòng tiếp đãi tử tế.

PHƯƠNG-DỊCH cẩn cáo.

Đỗ-trạch-Sanh, Đại-dược-phòng

7, Quai de Minh-Hương, 7
CHOLON

Tiệm bào chế thuốc theo cách Langsa, có trữ đủ các thứ thuốc danh tiếng bên phương Tây và Trung-quốc, chẳng thiếu món chi. Nay bổn hiệu mới chế một thứ thuốc nầy, thuốc thơ ngọt điệu, hình nó giống trái cà-na, đựng trong hộp theo kiểu sau đây, để trị các chứng bịnh ho, đau bụng và siểng, uống nó thì ngủ ngon, thiệt là một thứ thuốc trị đàm hạng nhứt, chẳng luận lớn nhỏ, đều dùng đặng cả. Xin quí vị có mua thì phải nhìn kỹ, kẻo lầm đồ giả.



TIỆM HỌA CHƠN DUNG
VÀ KHẮC CON DẤU

MỸ KÝ

Ở đường Turc, số 16
NGANG NHÀ HÀNG MOTTET, SAIGON

Kính cáo cùng quí khách đặng hay, tại tiệm tôi có làm *mả đá* bằng đá *cẩm thạch đá xanh Tonkin* có đủ các thứ kiểu.

Có khắc con dấu bằng đồng, mủ thun bằng cây, chạm bằng đồng cùng hoa điểu thảo mộc theo lá nhãn hiệu, vân vân....

Mộ bia chạm bằng đá cẩm thạch.

Có thợ *họa chơn dung nhắm hình người* mà vẽ bằng dầu sơn và bố, nước thuốc, mực Tàu, viết chì than, họa biển liền và tranh, họa sơn thủy.

Articles du Tonkin et Chaussures en tous genres.

TRƯƠNG-NGỌC-GIU cẩn khải.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.

TIỆM KHẮC CON DẤU BẰNG ĐỒNG
GIÁ THIỆT RẺ, LÀM KỸ CANG

TANG VĂN PHA
SAIGON

Kính trình cùng Quí-vị đặng rõ: Tôi có lập tiệm khắc Con Dấu bằng đồng và bằng đồng, con dấu thường và con dấu có số, hoặc ngày tháng. (*Dateurs et numéroteurs automatiques*). Quí-vị muốn đóng thứ nào xin làm được vừa ý, và sau tôi rất cảm ơn sự thiện thành tương tri của Quí-vị.

TĂNG-VĂN-PHA.

XIN HÃY ĐẾN THỬ XEM... MAU LẮM! MÀ GIÁ RẺ CANG

TIỆM MAY

Nguyễn-hữu-Sanh

Ở gần Gare xe lửa Cầu-ông-lãnh

May đủ các thứ kiểu áo-xiêm *sồn, dài*, và y-phục Âu-châu (paletot) theo thức thể.

Cả bàn sồn, vải-bố, tơ-lụa, kiểu mới bông-lạ. Lục-lông Bắc, Cẩm-châu Tàu, cùng hàng Tây, hàng Nhựt-bổn, các màu sắc.

Yêu, Nhạc, Xuyến, Lãnh (Trung-huế). Nhuộm Gia-dụng, thật tốt.

Thơ, tuồng, truyện quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ, văn vân! !!

Nếu chư-quí-vị muốn hỏi kiểu đề chi, xin viết thơ đề:

Nguyễn-hữu-Sanh,
110, Quai de Belgique, Cầu-ông-lãnh,
SAIGON.

NHÀ CỐ MICHEL.

L. CAFFORT kế nghiệp

Đường Catinat, môn bài số 32, 34, 36, 38 — Saigon

SÚNG BẮN CHIM

KHÍ GIỚI, THUỐC ĐẠN DỤ THỨ. Đồ phụ tùng săn bắn.

Xe máy đạp hiệu « ALCYON » và hiệu « SPHINX » (nhà Caffort đại diện cho hai hiệu nầy ở Nam-kỳ). Đồ phụ tùng xe máy đạp (là vỏ xe, ruột xe, đèn, ống thục, vân vân)

ĐỒ NỮ TRANG, đồ trang tỉ và đồ bằng bạc, đồng hồ đủ thứ, đồng hồ trái quít hiệu « LIP ».

Chuyên đem cả, mô-đai, mô-đai-đồng cho người Annam dùng. Vàng đỏ có giấy làm chứng 18 Carat.

GIÁ RẺ LẮM. ÍT TIỆM BÌ KỊP!

Sẽ gởi vào Lục-châu cắn mau lắm.

Nhà in và nhà bán Sách

của

MADAME Vve HUỲNH-KIM-DANH

14, rue Catinat — Saigon

Tại nhà in tôi có in đủ các thứ thơ tuồn truyện sách, có in các thứ thiệp mời đám cưới, thiệp tang, cùng các thứ thiệp đủ kiểu đủ cách, rất khéo rất đẹp, tùy ý liệt-vị, cũng có đóng bìa sách nhiều kiểu nhiều màu hoa-hoè rực rỡ, có bán đủ các thứ sách và giấy mực cho học trò dùng. Liệt-vị muốn in vật chi hay là đóng sách, thì tôi lại làm rất mau mắn, và tính giá rẻ. — Kính xin Lục-châu chư quân-tử có việt chi lên đến Saigon tiện đường xin ghé tiệm tôi, thì tôi rất cám ơn và cũng vui lòng tiếp đãi.

Tuồn Kim-vân-Kiều in rồi hay lắm trọn bộ. 0$90
Huấn-tử-cách-ngôn có ích cho trẻ em... 0 50
Lục-vân-tiên có tính hay lắm..... 0 60

Madame Vve HUỲNH-KIM-DANH.

Cảm khái

Bổn-quán rất khen rất kính Mme Vve Huỳnh-kim-Danh là đờn bà gốn mà có tâm chí lo việc đại thương, một mình mà quản suất nổi một nhà buôn bán lớn như vậy, thiệt là nữ trung trượng phu đó. Vậy xin Lục-châu rộng giúp thêm cho người hầu vững lâu dài đặng để làm gương cho phụ nữ giới.

TRẦN-LONG

TIỆM ĐÓNG GHẾ MÂY

ROTINIER

Réparation de Raquettes

Rue Turc, n° 14

SAIGON

Tiệm tôi lập ra đã hơn 16 năm rồi, ròng có một nghề làm ghế mây theo kiểu Hồng-kông, ghế dài, ghế dựa, ghế ngồi lớn có nhỏ có, đủ thức đủ dạng rất khéo rất đẹp, có sửa vợt mây, để đánh trái lăng; giá rẻ hơn các tiệm khác. Xin Liệt-vị đến chơi, tôi vui lòng tiếp đãi.

TRẦN-LONG *Cẩn khải.*

NAM-PHÁT

Kính trình cùng Lục-châu chư quí-vị đặng rõ: Tiệm tôi hiệu là *Nam-Phát* ở tại Chợ-lớn số 17 đường Jardins, (*Kêu là đường chợ*) có bán đủ các thứ hàng Tàu, như là: Sô tố, gấm nhiễu, vân-nhọ, xiếu, lãnh, nhiễu minh đạng, đủ kiểu đủ màu, nhiễu thứ hàng bông lạ, bàn bông-đồng, hàng Bảo-thảo, hàng châu-á, cũng-á, và lụa Tàu, đồ đều là tinh hảo, thiệt tốt nhứt hạng. Vì trong tiệm tôi có người thạo việc biết lựa thứ hàng dệt rông tơ thiệt tốt mà trữ.

Cũng có bán vàng lá tốt nhứt hạng, Hàng Chánh-hiệu Nam-Phát; thứ nhì Anh-Kỷ; thứ ba là Hoà-Hiệp; thứ tư là Quảng-Sanh, ba hiệu sau đây cũng có đủ các thứ hàng y theo chánh hiệu.

Xin mời chư-vị đến tiệm tôi mà mua thì rõ, nếu quí-vị ở xa muốn mua thứ hàng nào hoặc muốn biết giá cả, xin viết thơ cho tiệm tôi, thì tôi cũng vui lòng hồi âm lập tức.

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM

Bổn-quán cáo bạch

Thứ năm tuần rồi ngày 16 Août, tờ «*Nông-cổ-Mín-đàm*» không ra, vì nhằm ngày lễ Đức chúa bà thăng thiên (Assomption), ấn-công giúp việc trong nhà in nghỉ hết, các Báo-quán cũng nghỉ một kỳ, tờ Nông-Cổ cũng phải nghỉ theo. Nhưng muốn cho liệt-vị khỏi phiền lòng, thì kỳ nầy bổn-quán phải đăng phụ thêm 4 trương, cọng là 28 trương mà bổ khuyết, cho có nhiều bài cho vui lòng liệt-vị.

Luôn dịp bổn-quán xin cho liệt-vị hay rằng, bổn-quán đã tiếp được hơn 30 bức thơ của nhiều vị ước ao cho bổn-quán luận bài Thiệt-nghiệp mà chỉ cách nuôi gà, ấy cũng là một cái lý-tưởng hay, rất bổ ích cho Đồng-bang ta trong việc sanh nhai nơi buổi cạnh-tranh nầy lắm đó. Ngặt vì kỳ nầy bài sắp lỡ đã nhiều rồi, vậy kể từ kỳ tới sắp về sau, bổn-quán sẽ luận việc nuôi gà theo lời kim thời cho đồng-bang dượt dụng.

BỔN-QUÁN *Cẩn bạch.*

Tân-báo phát hiện

Ngày 20 août tới đây sẽ có một tờ Tân-báo quí hiệu là: « *Tribune indigène* » phát hiện. Tờ nhựt-báo nầy vốn của người Annam lập ra, nhưng viết rồng bằng chữ Langsa, ấy cũng là một cái lý-tưởng rất hay của các ngài lo lắn mở mang, ngõ hầu có chỗ cho đồng-bang ta ghé mắt đó.

Nay anh em nội Báo-quán « *Nông-cổ Mín-đàm* » chúng tôi đều hết lòng cầu chúc cho tờ Tân-báo « *Tribune indigène* » bền chữ *Thiên trường địa cửu*, ngõ hầu ven mấy rề ngúc cho trẻ đoàn em, noi theo đáng cả mà bước lần, ấy cũng là một cái hạnh-phước cho Nam-kỳ ta lắm đó.

N. C. M. Đ.

Trung quốc

Họ chiến-thơ cùng Đức-quốc.

Quan Khâm-Mạng sứ-thần Đại-Pháp trú tại Bắc-Kinh, mới tư điện-báo cho quan Khâm-Mạng Tổng-Thống Đông-Dương Toàn-quyền hay rằng Trung-quốc đã hạ chiến-thơ với Đức-quốc và Áo-quốc hồi 10 giờ ban mai ngày 14 Août nầy rồi.

Nay Trung-quốc đã hủy hết những tờ giao ước với Đức-Áo lưỡng quốc, song cũng cứ giữ theo lẽ luật của Toà Vạn-quốc Công-pháp luôn.

Đáp câu vấn-đề

Của ông Nguyễn-tử-Thức
Nơi tờ Nông-cổ số 24

Tôi có tiếp được tờ Nhựt-trình N. C. số 24. Thấy bài « Nông-cổ thiệt luận » của ông Nguyễn-tử-Thức hỏi ba đều, làm cho tôi vọng động lộ tứ chi, truyền chuyển tam tạng, trật điều trí tỉnh, hằng thiệt 3 đều trân trọng vô cùng. Ấy rõ là ông cố lòng muốn: Vén mây ngút, vạch chông gai, rủ bạn đồng ban, dòm thấy xa, tiềm đường trồng, là vậy đó.

Nay tôi xin đáp 3 câu ông hỏi, như có lời chi thô kịch bất hài, nguồn trông liệt-vị cao-minh lân truất.

1° *Câu ông hỏi*: Nhưng nay chúng ta muốn hưởng cái lợi thiệt-nghiệp ấy thì phải làm sao? hay là phải noi theo tôn-chỉ trước vậy?

Câu tôi đáp: Cái lợi thiệt-nghiệp sờ sờ trước mắt, mà quốc-dân ta chẳng đặng trọn hưởng, là bởi 3 đều: Một là quốc-dân ta chưa đặng học-thức phổ thông; Hai là nghề thương-mãi chương-trình toán-pháp chưa thạo; ba là chưa đặng đồng tâm hiệp lực chúng trí cọng mưu. Vì 3 đều ấy, nên mối lợi thiệt-nghiệp của mình lắm, mà để ngoại-quốc khách-thương tóm rảo, tức biết đường nào! Luận tới đây lắm tôi muốn sanh khí huyết chi nộ! Tức vì? « Bĩ hạ chân dư, ngã hà nhân dư? » Tôi tưởng khi trong Lục-châu quân tử, nhiều ông cao-minh thức giả, chắc cũng cả đều phát động nhiệt-tâm, nghĩ vì mối lợi thiệt-nghiệp của bổn-quốc ta, mà bị thương-khách ngoại-bang, mấy chục năm dư, choán quyền thâu lợi, ai chẳng động lòng. Nhưng mà « Đại hạ chi thành phi nhứt mộc chi tài, đông-hải chi nhuận phi nhứt lưu chi qui » Xin Liệt-vị cao-minh nghĩ coi, nên, nhà há để một cây, trăm sông ngàn rạch, mới tràng đầy biển đông chớ?

Nay đồng-bang ta muốn mau hưởng cái lợi thiệt-nghiệp, và đem càng thương-quyền về cho chủng-tộc mình, thì phải làm như vầy: Trong Nam-kỳ mỗi tỉnh, đều xin lập ra hai hãng, Hiệu là:

1° Đồng-ước tỉnh-trung canh-nông công-ty.

2° Đồng-ước tỉnh-trung thương-mãi công-ty.

Còn tại Saigon và Chợlớn cũng xin lập ra 2 hãng đại-thương hiệu;

1° Đồng-ước Nam-kỳ Canh-nông tổng cuộc.

2 Đồng-ước Nam-kỳ thương-mãi tổng cuộc.

Lập như thế thì trước phải; Cọng nhân-quần, hiệp Ngân-tư, thề đồng-tâm, thông cốc-bổn, thuyết điều-ước, lập chương-trình, tôn chức-sự, trạch nhân-tài, trí thủ-phận, nhứt nhứt công bình; bảo mạo vô sai. Rồi sau phải chúng trí cọng mưu, lập điều định lệ, đồng-ước cùng nhau rằng: *Bước nghiệp tương khuyến, quả thất tương qui, hoạn nạn tương tuất, lễ lục tương giao, phú-quí cọng hưởng, hữu sự cọng thọ, ái nhân như kỷ, thị bá-tánh như đồng-bào*. Được như lời đồng-ước vậy rồi; Trên thì cầu xin Chánh-phủ bao-bọc hộ-trì đàm xuống. Dưới thì quốc-dân ta nắm vững đồng-lợi mà dựng lên. — Đồng-bang ôi! Làm

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.

như vậy thì sẽ lo chi cái mối lợi thiệt-nghiệp mà không trọn hưởng, và việc Canh-nông cùng vật-sản lại không tấn hóa hay sao ? Chẳng những vậy thôi, làm được đoan đích y như thế, thì giữa trời Nam này, lại càng về-thuận phong-điều, mà quốc-dân ta lại càng thạnh-thế lắm.

Câu hỏi : Hay là phải noi theo tôn-chỉ trước vậy ? Ủa ! Nếu vậy còn noi theo trước, thì còn, bịch khăn-thao đuổi-đỏ, mặt quần-áo vải-ta, sắm khăn-xây gói trầu-cau, buộc hầu-bao thổn đá-lửa ; răng sớc dầm mưa phơi nắng, làm cho chơn lở tay chai, cả lúa-gạo và đồ vật-sản bao nhiêu, bán rẻ cho khách-thương, đi thời chả tiết, chẳng kể giá cả hơn thua, không sài thiệt thòi mất rẻ vậy thì thôi, chẳng cần luận tới. — Chớ như đời văn-minh thế lợi cạnh-tranh nầy, có lý nào còn theo tôn-chỉ trước đó mà làm chi ? Nay quốc-dân ta đã nương bóng cờ tam-sắc, lại gặp đời thạnh-phát văn-minh, vậy thì hiệp cùng nhau tôn-chỉ Tin làm trọng. Sách có câu ; « Nhân vô tín bất lập » Nếu giữ được chữ tín rồi thì là « thượng an hạ thuận, phong thanh tệ tuyệt, chất lập Nghiệp chi cũng được, và việc Nông, thương, kỵ, Nghệ, cũng mau thành tựu. Ấy là hưởng cái lợi thiệt-nghiệp luận *so* là vậy đó.

2e Câu hỏi : Hãng như chúng ta chẳng noi theo đường rậm trước đó, thì phải làm sao ?

Câu trả đáp : Vậy chúng ta cứ noi theo đường trống thì hay hơn ; có lý nào đường trống sờ sờ mà còn noi theo đường rậm đó.

Nay Mẫu-quốc ta đã có lòng hạ cố, về việc Canh-nông thương-mãi kỵ-nghệ mà đạt-đến phía-mẫn, đào-kinh xẻ-rảnh, đắp-lộ bắt-cầu, lại lập những các hãng Đại-thương toàn cõi Đông-Dương nầy biết mấy ? Ấy là người chỉ đường văn-minh tấn hóa cho bạn đồng-bang ta, cứ nẻo sáng đó mà noi, đặng dắt đường cho đoàn hậu-tấn. Vậy thì đồng-bang ta, các vị cao-minh học-thức, cùng các trang hiền-trí văn-nhân, cầu xin liệt-vị rộng lòng, mở đoàn dân-trí, lập lời diễn-thuyết theo thế lệ đương thời, tiềm các sách nông, thương, kỵ, nghệ, cùng chữ thơ điền-tịch Ngoại-bang, dạy về việc Canh-nông thương-mãi kỵ-nghệ toán-pháp chương-trình, điều-lệ luật-hành, lễ tiết càng cách-vật trí-tri, mà trao truyền cho khắp cõi Nam-châu nầy, đặng quốc-dân ta tập học theo đó mà làm, ấy gọi là « *trung dưỡng bất trung, tài dưỡng bất tài* » là vậy đó. Nếu mà đủ các sách hóa học như thế, thiệt tài chất chẳng bao lâu đây, quốc-dân ta thấy đều đi-phong hoán-tục, mà noi theo đường văn-minh hết cả, nếu đường sáng đã bước vào rồi thì có lo chi là không tấn hóa.

3e Câu hỏi : Mà ngặt vì đường cả bày chừ khách-thương đã đứng chật rồi, vậy thì chúng ta đi lối nào ?

Câu trả đáp ; cha chả ! Đường cả khách-thương đã đứng chật, nẻo nào dân-quốc Ngộ chen vào ? Ủa ! Nếu nói vậy thì mình bất tài lắm chăng ? Chẳng nhớ câu. « *Thất kỷ trượng-phu Ngộ diệt nhĩ, bất ưng tự khinh nải thời khuất* » Ngoại-quốc khách-thương là người chi, chẳng-tộc ta lại là người chi, há dễ nhịn thua mà để cho họ làm trượng-phu quân-tử sao ? Nay quốc-dân ta, muốn có lối mà đi, có đường mà bước tới, phải lưu tâm chuyên ý, giữ chữ tin làm đầu, việc hiệp-hùng chương-trình sổ-sách thâu xuất cho phân-minh, cùng lập hãng canh-nông thương-mãi mỗi nơi đều có ; (có luận nói trước rồi) Nhưng mà quốc-dân ta, phải đồng-tâm cọng sự, cầu xin Chánh-phủ đoái thương, tư tờ cho các Tỉnh Nam-kỳ, mỗi Tỉnh cho các Tổng các Làng đặng rõ, phải có một vị cao-minh khuyến-thuyết, mà tỏ-trần nghề thương-mãi canh-nông, rồi mỗi Tổng xin lập ra hai hãng, Hiệu là :

1° Đồng-ước tổng-trung canh-nông công-ty.

2° Đồng-ước tổng-trung thương-mãi công-ty.

Và mỗi làng cũng xin lập ra một hãng, Hiệu là :

1° Đồng-ước thôn-trung canh-nông công-ty.

Còn hiệp ngân-tư mỗi hiệu, như hai hãng đại-thương Saigon và Cholon, thì hiệu, ngân-tư bực nhứt, còn các hãng trong các Tỉnh thì hiệu bực nhì, các hãng Tổng thứ ba, các hãng Làng thì bực chót, theo lòng quốc-dân ta, ai muốn hùn mấy hiệu cũng dặng, chẳng luận kẻ sang người hèn đều cho hùn cả, ấy là «giữ dân đồng lợi nhi lợi chi » trừ ra những người có độc, quang quả, không thuế thì khỏi hùn.

Nếu làm được như thế, thì đồ ngũ-cốc và vật-sản, của các hãng Làng đem bán cho Tổng, Tổng bán cho Tỉnh, Tỉnh đem bán cho hãng đại-thương « Saigon và Cholon » hai hãng đại-thương thì có các bực cao-minh học-thức làm đầu, vận tải đồ ngũ-cốc vật sẵng và hàng hóa, qua bán bên Mẫu-quốc ta, với nội cõi Á-châu và thộng thương cùng ngoại-quốc ; Vì Chánh-phủ ta đã có lòng chiếu cố, quan Toàn-quyền và quan Nguyên-soái Nam-kỳ, cùng các bực quí-quan, lập hãng đóng thu ngày kia cũng thành tựu. Nên sẵng có tàu để bề vận-tải ; và lại Mẫu-quốc ta, có thí nghiệm lúa gạo Nam-kỳ, đã bằng lòng thâu dụng, thiệt có phước cho quốc-dân ta biết dường nào ? Sách có câu : « *Tuy hữu trí huệ bất như thừa thế* » vì lúc nầy Chánh-phủ có lòng hoài-ái, ấy là lúc có thể cho quốc-dân ta, đặng mà lấn đường cùng thương-khách. Đồng-bang ôi ! Vậy thì chúng ta ráng chen chơn lúc nầy, lấn đường cả của khách-thương cho được phân nữa, rồi thì thủng thỉnh bồ dưỡng tinh-thần, dùng than Bồ-trung cho kiện-tì dưỡng-vị.

Hễ tì-vị mà trán kiện rồi, thì dùng một than Thanh-ly-tư-khẩm, đặng làm cho thủy-hỏa kỵ-tế, thì tự nhiên bá bịnh dai thuyên, chừng tứ-chi bá-hải cường thạnh rồi, còn phân nữa đường-cả của Khách-thương đó, dụng nhứt kẻ xuy tiêu thì tránh-sạch. Nhưng mà « *Công giực thiện kỳ sự, tất tiên lợi kỳ khí* » (Thợ muốn làm nghề cho khéo thì trước phải mài đục chàng cho bén, mới được). Nay đồng-bang chúng ta ; muốn thâu mối lợi thiệt-nghiệp tránhẻ no đường rậm trước đó, dành cái đường-cả của Khách-thương thì trước phải giáo dân học toàn thiện-nghiệp, nào là Sĩ, nông, công, cổ, toán-pháp chương-trình, kỵ-nghệ luật-điều trí-tri lễ-tiết. Vậy thì đồng-bang chúng ta cầu xin Chánh-phủ, hạ truyền mỗi Tỉnh, cùng mỗi Tổng mỗi Làng, đều lập học-đường, dạy đoàn hậu-tấn. Như trong các chỗ đều có lập trường, dạy đủ các điều tôi kể trước đó. Tui trong chừng ít năm, ắt dân tài cụ-túc, chừng quốc-dân ta tài-nghệ thông thạo rồi, thì bỏ ra ngũ nào đều làm được nghề nấy cả, hễ trí dân túc-dụng rồi, thì nhứt truyền thập, thập truyền bá, bá truyền thiên, thiên truyền vạn, vạn truyền triệu, triệu truyền ức, truyền đến kinh, tỷ, biến vô cùng số.

Nếu như quốc-dân chúng ta học tài-nghệ được vậy rồi, lại truyền ra cho khắp cõi Nam-châu nầy rồi, chừng đấy có lo chi cảng thương-trường quyền-lợi mà chẳng về cho quốc-dân ta, và mối lợi thiệt-nghiệp của đồng-bang ta mà không trọn hưởng hay sao ? hễ vạn sự toàn thành rồi, thì cái đường-cả của Khách-thương đứng chật đó, *Ngộ bất cảng nhi nự tự khứ hĩ* ! Chẳng những vậy thôi, nếu được như rứa ; Chánh-phủ ta tọa hưởng thái-bình, *bất ngôn nhi tín bất nộ nhi oai, vô vi nhi trị*. Ấy gọi là « giữ dân đồng lạc nhi lạc chi » mà lại quốc-dân chúng ta nương nhờ bóng cờ tam sắc cũng vui cuộc Thái-bình nữa. Được như vậy thì là thuần-phong mỹ-tục rồi, nghĩa là, « Ban-bạch giả bất phụ đái tử đạo lộ hĩ » ấy gọi là thời ống tiêu mà đưa ông-bồn về Tàu từ vậy đó.

Truyền chuyền đáp từ đề vấn,
Vọng tôn-bằng quí-vị trát ma,

Hựu quốc-âm thi nhứt thủ :

Hỏi bạn đồng-bang đã thấy chưa ?
Nam-châu quyền lợi thế không vừa.
Một xin chủng-tộc chớ vai khích,
Hai rủ quốc-dân nỗi cạnh tranh.
Ba tưởng Canh-nông lòng chẳng ngớt,
Bốn lo thương-mãi trí nào chừa.
Hiệp mưu chung ý làm nên cuộc,
Mối lợi Việt-Nam thấy tợ mưa.

Tân-châu
NGUYỄN-DUY-HÒA
Professeur de caractères chinois.

ÂU-CHÂU

Chiến tranh thời cuộc

Cơ-xảo phát minh

Đương buổi nầy Thế-giới đương phong-ba, vì có một sự hung-ác của Đức-dân mà làm cho Toàn-cầu phải náo-động, hãm-hở hươi gươm nghĩa-khí mà trở đến bạo tàn. Bởi vậy cho nên chẳng phải là các nước nội cõi Âu bất bình ra cơi tranh-chiến mà thôi, kia là như bên Mỹ, nước Huê-kỳ ở cách trở rất xa, không ai đụng chạm tới, đáng lẽ thì ngồi không mà phăng mối lợi về thương-trường, lại không đành điềm-nhiên, chẳng nỡ để cho Công-lý thất Giả-man cho nên quyết chí phất cờ nghĩa-đồng, Còn như nơi Đông Á ta đây. Trung-hoa nội loạn dẹp chưa yên mà đã bật đường giao-thiệp cùng Đức rồi. Ấy bởi sao ? Là tại liệt-quốc chẳng đành điềm-nhiên tọa-thị coi cho Thế-lực thắng Tự-do, Giả-man hiếp Công-lý.

THUỐC DIẾU HIỆU SÚNG ĐỒNG



BAO XANH
Mùi đá ngon mà giá lại rẻ

Thuốc hút hiệu CÀ-LÔP (TRÁI ĐẤT)



Là một thứ người ta ưa dùng hơn và hay hỏi mua thường lắm

Có một mình hãng DENIS FRÈRES có trử mà thôi,

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.

Ấy vậy thì cuộc cạnh-tranh nầy lớn lao là dường nào, to-tác là dường nào! Nên chi cả Hoàn-cầu người người đều ghé mắt vào chiến-trận, khao-khác những tin sau-cùng, ví cũng như kẻ đói mà chờ cho cơm chính. Bởi đó, các nhà báo-quán được tin chi mới lạ thì lật đật ấn-hành đặng cho thoả lòng như vị khán-quan trông-đợi. Than ôi! Trong các tin giặc ấy thì đã rộng những là tên lăng nầy, xứ nọ bằng chữ Âu-châu, rất khó cho người coi tìm cho ra chỗ. Vậy báo-quán cũng biết rằng phần nhiều khán-quan không học địa-dư bên Âu mà dầu cho có học thì học những tên kinh-đô, tên các thành lớn chớ cũng khó mà học cho rõ tên các làng nho-nhỏ, các xóm tí-tí, nên hễ gặp tên như vậy, rồi trí thêm ghi có chớ không rõ thấy được cái hiệu-trạng cuộc chinh-chiến. Sẵng nghĩ như vậy nên bổn-quán cắt xin Lục-châu rộng dung cho bổn-quán từ nầy về sau nếu không có tin chi quang trọng cho lắm thì bổn-quán choán khoản nầy mà diễn-dịch mấy bài nói về cách-thế người Âu-châu chiến-đấu, hoặc dùng súng-ống máy-móc chi, hoặc thiết mưu chi kế chi, tưởng cũng là một chỗ nên nghe, nên biết.

Súng tay liên thinh
(Fusil mitrailleur)

Văn-minh một ngày một mỗ-mang Bit-học một ngày một tấn phát, cho nên sự sát-sanh cũng có cách khéo léo vô cùng. Như việc Âu-châu nầy, ra giữa chiến-trận hễ bên nào giết được nhiều người thì bên ấy mạnh. Bởi vậy phải dùng súng-ống máy-móc chi, hoặc thiết mưu chi kế chi, cho mau lẹ. Mà súng ống bắn mau, duy có súng liên-thinh (mitrailleur) thuở nay người người đều biết. Dầu bắn được liên-thinh vậy, mà súng nầy lớn vác, rồi khó mà đài độ day trở quá. Chớ nên hễ muốn dùng nó thì phải lựa một chỗ kinh-dinh, đặng cho người đứng bắn tránh mũi đạn của kẻ nghịch. Ấy cũng có đều bất tiện.

Mới đây, có người bày ra súng tay liên-thinh đặng cho dễ cầm hay là dễ vác. Binh Anh và binh ở Thuộc-địa Anh bên Mỹ nay qua Pháp mà giúp công, thấy đều có súng ấy.

Súng nầy tạo ra hồi năm 1910. Cây súng đều bắt nặng nhẹ 8 kí-lô. Đứng súng ấy trong một phút đồng-hồ bắn được từ 200 đến 300 phát. Nhưng mà người ta chê súng ấy nặng lắm, mới chế ra một thứ nặng nhẹ 500 cà-ram, song bắn được có 50 hay 60 phát trong một phút đồng-hồ. Rồi có ông Mách-sên (Madsen) bày ra một thứ súng tay liên-thinh nặng 7 kí-lô rưỡi mà bắn được 250 phát.

Bây giờ đây người ra trận thường dùng thứ súng tay liên-thinh hiệu Hốc-kích (Hotchkiss). Súng nầy muốn cầm trên tay nhằm bắn cũng xong, gặp bụi-bờ thì có sẵn đồ để kê nó lên, chẳng khác nào một khẩu súng liên-thinh có bánh mitr illeuse. Trong một phút đồng-hồ súng nầy bắn được 350 cho đến 400 phát. Bởi tiện đường ấy nên lính Bắc-lợi-thời và binh Nhựt đều dùng.

(*Kỳ sau sẽ nói qua ống-dòm*).

世界新聞
Thế-giới tân văn

Mới đây, bên Pháp-quốc, hội Pháp-Ngoại tương thân (Amitiés Franco-Etrangères) tại Ba-ri có bày lễ tiếp nghinh các sứ-thần Ngoại-quốc. Có cô E-Tcheng là người đờn-bà Trung-Hoa ra diễn-đàng mà diễn-huyết, lời tao nhã, giọng thâm-trầm, quả là một vị nữ Tây-Hà tái-ba lỗi-lạc. Ai nấy thấy đều vỗ tay khen ngợi chẳng cùng.

Cô Tcheng nầy tuổi mới hai mươi bốn, ăn mặc theo điệu kim-thời bên Pháp, tướng-mạo chẳng khác nào một người đờn-bà Lang-sa ở phía Nam nước Đại-Pháp. Nàng vẫn có làm Hội-trưởng cho hội Cộng-hoà dân-quốc Phụ-Nữ hội. (Association républicaine des Femmes chinoises).

Lúc nói-luận bên Tàu, thì cô Tcheng cầm quyền quản-lý và chánh Chủ-bút cho một Báo-quán qui danh là « Trung-hoa Nữ-giới Giáo-dục-báo » (Le Journal de l'Education nationale des Femmes chinoises). Nhưng mà Chánh-phủ Trung-Hoa gọi báo ấy là báo để làm cho thương phong bại tục bèn hãy đi. Ông thân của người lúc đầy, đương làm Hộ-bộ-thượng thơ, bết lòng bảo-chữa cho báo-quán, song việc bất thành.

Nay cô Tcheng sang Pháp trước là chuyên môn khoa-luật, đặng chờ ngày về quê mà biến-chế phong-tục, sau là tỏ cho dân Pháp biết lòng nhiệt-thành của người Trung-Hoa, hầu trông cho đường giao-thiệp lưỡng-bang khăn-khích. Người lại nói rằng rồi đây người hỏi cố-quốc sẽ đặt sách mà răng đời, đặt những là sách chữ Tàu, sách chữ Langsa và sách chữ Hồng-mao, vì người lấy thông ba thứ tiếng ấy.

Ấy rỏ ràng là « *Nữ-trung trượng phu* » đáng khen, đáng kính là dường nào! Rất cầu-chúc cho cô Tcheng thành công, đặng mở mang đường tấn-hóa cho người trễ bước.

Lược dịch trong báo (MIDI COLONIAL).

* * *

NGA-QUỐC.

Một nghị-viện phi thường.

Tại thành Moscou, bên Nga, ngày nọ có một hội nhóm lại đặng bàn-nghị về việc nước. Song nhóm thì nhóm mà không nghe cải-cọ chi, trong phòng nghị-viên lặng-lẽ. Coi lại thì là một hội câm, ra dấu cùng nhau mà thôi. Tuy không nói được mà thôi, chớ trong cách mầu-mem cũng có nề nếp, nên truyền ý cho nhau được. Rốt lại hội định để lòng thành-kính trông-cậy nơi Chánh-phủ chiến-tranh cùng binh nghịch cho đến ngày toàn-thắng. Khi bải nội, ai nấy đều giơ tay lên chúc-cầu cho Nga-quốc cường thạnh.

* * *

HIỆP-CHÚNG-QUỐC.

Có tin rằng các đại-lý những nhà thiệt-nghiệp có hội nhau mà định bán cho Chánh-phủ Huê-kỳ những là sắt, thép, thiết kẽm, rẻ bằng phân nữa giá thường. Ấy cũng là vì lòng nhiệt-thành ái-quốc mà sanh ra chuyện như vậy.

Có nhiều người Huê-kỳ đốc lịnh sang Pháp đến các làng gần bên chiến-trận, lập vườn nuôi gà vịt nhiều lắm. Rồi hễ làng nào đã bị binh nghịch đoạt mà nay Đồng-minh lấy lại được, những làng

ấy sao cũng bị tiêu-điều, thì dân Huê-kỳ ấy gởi gà vịt đến phát cho nhơn dân. Mà cách gởi rất khéo, có động thùng cây riêng, vuông-vức, có cửa mở. Trong mỗi thùng để 9 con gà mái một con gà trống. Thùng ấy để làm chuồng gà rất tiện, chớ rồi một đám giặc thì nhơn-dân đâu còn tài-sản của cải gì. Ấy rỏ ràng là lòng bát-ái.

東洋時事
Đông-Dương thời sự

Giá lúa giá bạc

Mỗi tạ 68 kilos chở tới nhà máy từ 2$10 tới 2$15.

Kho nhà-nước	4f.10
Hãng Đông-dương	4 08
Hongkong Shanghai	4 08
Chartered Bank	4 05
Banque Industrielle de Chine	4 05

Bac ky

Nước lục. — Nước sông Nhĩ-hà năm nay lớn quá, tràng lên làm cho lở bờ sông phía bên tả. Tại tỉnh Phúc-yên bờ lở, nước tràng, lấn lần nổi lên, cách Hà-nội 14 ngàn thước, đường xe-lửa chạy từ Hải-phòng lại Hà-nội bị ngập làm cho xe lửa phải ngưng, chưa biết chừng nào mới chạy được. Chắc sao hai tỉnh Bắc-ninh và Hưng-yên cũng phải bị lụt, vì tại tỉnh Hưng-yên bờ đã lở ra một miếng nho-nhỏ rồi.

Tại Hanoi nước dựt hớt được 20 phân tây, còn tại Viétry nước lại cao lên một thi.

Tuy vậu bờ chẳng lấy chi làm chắc, song nếu chẳng có giông-tố thì chắc không sao.

Chánh-phủ đã định truất tiền dự-trữ ra 10 muôn nguơn, đặng lập thế ngăn-ngừa sức nước, lại có dự tiến để cứu-giúp những kẻ mắc thủy-tai.

Nam-ky

Ăn cướp cạn. — Sớm mai ngày 13 Août nầy, có một chị Sắm đờn-bà Quảng-đông, cỡ 10 đồng bạc cắt và sụ đi đổi bạc đồng. Gặp 1 người Annam giữa đường, lối trước, ra Trường-tiền bán bởi người ấy mà đặng (*Tội nghiệp thì thôi! Khó chi lắm vậy? Thiếu gì tiệm, thiếu gì quán, sao không vào mà đổi, lại đổi bà vợ người đường nầy??*). Người Annam ấy liền thò tay lãnh hết gói sụ và nói rằng: « À, đứa đây, bị đứng đây chờ một chút, ngộ đi rồi lấy bạc đồng đem ra đổi cho. » Nói rồi quày gót đi và trong Trường-tiền, rồi lẩn ra ngả khác tiêu mất. Sắm ta tin lòng, đứng đó chờ hoài, một ngày một hiệt, rốt lại rồi mới hay mình đã bị lừa. Bèn đứng đó khóc ngay, thấy mà thảm (*Thiệt quá chừa?*). Đang giữa thanh thiên bạch nhựt mà nó dám đoạt của người không có gươm dao, ấy cũng nên cho là một mưu ăn cướp cạn.

Saigon

Muốn đi dạo ngắt thiêu đỏ. — Nguyễn-văn-Vò, Nguyễn-văn-Kiệm và Nguyễn-thị-Lam, ba người đồng ở đường Thuận-Kiều. Bộ ở đó không vui hay sao, nên tính đi ngao-du chơi. Thế mà đi mà không đem đồ theo coi không tiện, ba bợm mới lẻn vào nhà Lê-tuỷ-Hóa là người bán cám, mượn đỡ một cái hòm ý gia dạng 4 đồng rưỡi và lấy đồ quần áo, tại mượn mà không trả, nên Tuỷ-Hóa phải kiện. Tòa vào đơn đầu cáo. Tòa chấp đơn, tra ra bắt hết giải ba giam đờ, chờ ngày hết án. Có muốn coi cho lịch, sao chẳng sắm lấy mà dùng.

* * *

Móc túi. — Lúc nầy giặc-giã, đồ gì đồ gì cũng tăng-giá, mà hễ sanh-nhai không phải dễ như xưa. Bởi vậy nên trộm-cắp sanh ra nhiều, thứ nhứt là nghề móc-túi. Xin khán-quan phải phòng hầu-bao đã kẻo mà chúng nó lật đó. Xin kể ra đây ba vụ móc túi:

1° Nguyễn-văn-Thọ khai là Chinh, nấu ăn cho Langsa đến bót *cớ* rằng hôm 6 tây, đi chợ mới Saigon bị chúng móc túi hết một cái bóp da màu vàng đựng 30 nguơn bạc, giấy thuế-thân, giấy thông-hành và các tờ giấy khác nữa, đều bị quăng gian vuốt ráo.

2° Khách T.-Q. khai rằng cũng ngày 6 tây và mắc ngó trời đất gì đó (mà chắc là ngó dòm bà hơn) bị điểm mốc tài hết một cái bóp da màu vàng đựng 30 nguơn bạc, giấy thuế-thân, giấy thông-hành và các tờ giấy khác nữa, đều bị quăng gian vuốt ráo.

3° Khách T.-Th. chủ tiệm cưa ở Cholớn, lên Saigon, đi xe lửa nhỏ (*có khi ngủ quên trên xe*) không hay chúng lật hầu-bao, *thâu độ* 130 đồng, giấy thế-thân, và giấy thông-hành. Còn ngủ trên xe-lửa nữa hết? (*Hay dọ! Thôi một chút cũng không lọt, của lời cái lấy xâu quá gã hoài*).

THUỐC ĐIẾU
HIỆU
CÀ-LỐP
(TRÁI ĐẤT)



Mùi nó thơm tho điệu dàng chẳng có thứ nào bì kịp.

Có một mình hàng DENIS FRÈRES có trữ mà thôi

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. Chủ kho Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Cholon

Chết đuối. — Khách Trần-Kim, 42 tuổi, làm công tại nhà máy Banteckguan. Ngày 7 Août, lối 5 giờ rưỡi chiều, mãng giờ làm, xuống sông cũng gần nhà máy tắm gội. Chẳng biết ma-da kéo hay là chàng hụt chơn mà những kẻ trên bờ đợi hoài không thấy. Trí hô lên, lặng kiếm hơn một giờ đồng-hồ mới được thây chàng.

Ông Lương-y Phạm-văn-Thuần khán-nghiệm, cho là té xuống nước bị ngột mà chết. Gương trước mắt đó xin ai có xuống sông phải cho cẩn-thận.

***

Trời đánh rất lạ. — Trong tờ An-hà Nhựt-báo có đăng một vụ trời đánh như vầy: Nguyên có một chiếc ghe chài số 131 ở tại hạt Châu-đốc, chịu mối xuống hạt Vĩnh-long chở gạch cho tên Mã-chiah Hồ, cở lên Saigon cho hãng Richaud-Papa. Ghe lưới vừa đến vàm Cống-Lácn là ngày 19 Juillet 1917, lúc 3 giờ chiều, thì trời vừa chuyển mưa mù mịt, mây kéo đen kịt từ phương, ghe cũng cứ việc xuôi lèo thẳng tới, nào có tưởng sự chi xảy đến. Chèo một đỗi xa xa: Trước hết cả ghe bè bạn thấy chớp ba cái sáng lòa, làm cho ai nấy con mắt chớp lạcn, đỗ hào quang: Kế một phát đồng hồ thì xem thấy núi chỉ rằng ước bằng cái thùng dé, giống hình như cái phướng, rớt sụp ngay trên đầu cột buồm, nổ một tiếng vang trời thì cả thảy 5 người bạn chèo, một chú tài-công và hai người trong ghe ở khoan sau, cũng đều ngã ngửa bay hồn mất vía. Một lúc lại tỉnh buồn chèo xúm nhau xem xét từ bề thì thấy chót cột buồm bể một đường chè hẻ, còn nơi gốc cột buồm bị bể ba đường ba bén giống hình như người cầm búa mà đẻo vậy. Còn trong khoan gần phía cột buồm có lăng dưới ván một lỗ bằng cái tô, song trên mui chẳng có dấu chi lăng bể. Xét thêm nữa thì chẳng có sự chi lạ.

Năm người bạn chèo bịnh ra vô sự, còn tên tài-công ngày nay trở nên khùng khiếu, như người mất trí.

Bentre

Bò đá quan gẻ. — Nguyên tại chợ Giồng-miễu (Bentre) có một ông phú-gia nuôi một con bò cái đẻ mà thấy sữa, con bò cái đã có chửa chừng đẻ thì đẻ không ra, nó rặng từ 6 giờ sáng đến 3 giờ chiều rặng hoài mà lâu ra có 2 cái cẳng con bò con mà thôi, ông chủ nhà thấy vậy có kêu cô mụ B. đến phụ đỡ với con bò cái, song đẻ cũng không ra, qua ngày sau chòm xóm thấy vậy cảm lòng không đậu, xúm nhau lại kẻ thì thò tay vô kéo, người thì lấy giây luộc cột cẳng con bò con mà kéo, kéo cũng chẳng ra. Sau nữa có hai thầy trò M. Ph. đem bá-lang lại cột cẳng con bò con mà trục, thì trục cũng không ra. Hết phép rồi phải ngồi khoanh tay nhau mà ngó. Đó cách vài ngày ông chủ nhà thấy sự nỗi nghèo cho con bò cái như vậy thì chịu không đặng, bèn dạy đem thác xanh con bò cái đi, dân chúng các có con bò cái rồi mổ bụng thấy con bò con quái gở dị thường, ai thấy cũng sợ, vì con bò con ấy có hai cái đầu, 2 cái cổ, 4 lỗ tai, 4 con mắt, có một cái mình, 2 cái miệng, 4 cái cẳng một cái đuôi, mà nó chết hồi nào không biết.

Cha chả! phải nó đẻ ra được, con bò con nầy sống chắc nó ăn mau no mau mập lắm cho phải chơi gì! là vì nó tới 2 miệng.

Cuộc làm phước

Tại Prey-Veng

Cuộc lễ lớn làm phước cho trung hội cứu giúp những người bị thương tích bên mẫu-quốc, có bức Vua và Quan khâm-sứ bảo hộ hạt Cao-Mên đứng cường sự và cuộc chơi lễ này.

Ngày 1-2 và 3 tháng chín Langsa 1917 nhằm ngày 15-16 và 17 tháng bảy Annam

Có hát rầm Cao-Mên. — Hát bội Annam. Hát Triều-châu. — Hát bóng. — Đua ghe. Vật lộn. — Thi-võ và nhiều cuộc chơi khác vui lắm.

Ngày mồng 2 tháng chín Langsa *Chừng giờ sớm mai:*

Cuộc xổ số lớn tại PREY-VENG.

Hai giờ trưa:

Lễ Khánh thành nhà hội PREY-VENG.

遠東合群義保公司
Hội Tư-cấp

PHƯƠNG VIỄN-ĐÔNG

(tiếp theo)

Ấy vậy Chánh-phủ mà ghé mắt vào cho hội Tư-cấp Viễn-Đông và hội Quản-lý hội ấy là hội Tư-cấp Đông-Dương thì lợi cho Chánh-phủ là dường nào. Hai hội nầy sẽ ráng mà qui bọn hay kiếm-cán lại, điều dắc, chỉ bảo ít lâu đặng cho bọn-ấy trở nên một bọn nhà giàu nho-nhỏ, có đủ gia-viên điền-sản, ngõ hầu giúp cho bổn-quốc hay là Mẫu-bang trong cơn hữu sự.

Hội nặc-danh Tư-cấp Đông-Dương chẳng ghi vào dạ rằng ngày nay giúp cho hội Tư-cấp Viễn-đông thành-tựu rồi sau có tính lời mà đòi đâu. Hội Đông-Dương giúp vậy là có ý:

1° Hội cứ xuất vốn mình ra hoài ngỏ hầu trông mong cho quốc-dân biết hiệp hòn và biết cần-kiệm..

2° Như vậy cho đến ngày hội Tư-cấp Viễn-Đông lập được xong-xuôi, rồi mới thâu vốn lại, rồi lại còn tính lời mà chia đều cho các hội-viên. Bã vậy, hội lại chẳng phải để phần hùn cho các đảng sáng-tạo mà thôi, hội cất phần hùn ra phân-phát cho các người ít vốn mà ham cần-kiệm, dặng cho bọn nầy kiếm chút-đỉnh huê-lợi mà chi-tiêu.

(Sau sẽ tiếp theo)

N. C. M. Đ.

Khôn ngoan tới quan mới biết

Hồm tháng mars 1917 rồi đây bổn-quán có rút một bài trong nhựt-báo Langsa qui danh là « *Opinion* » mà dịch ra để vào khoản *Nam-kỳ thời sự*. Cách ít ngày nghe lại cũng vì bài ấy mà Trương-văn-Bền phát đơn kiện báo « *Opinion* ». Tòa sơ xử nhựt-báo *Opinion* thất lý, phạt 15 quan tiền vạ và 100 đồng bạc thế diệu. Nhựt-báo « *Opinion* » bèn chống án lên Tòa trên.

Kế đó Trương-văn-Bền cũng phát đơn kiện luôn Bổn-báo, Tòa sơ cũng xử phạt bổn-báo 25 quan tiền vạ và 200 đồng bạc thế diện. Bổn-báo cũng chống án lên Tòa trên.

Việc chưa biết dữ lành, mà một nhà nhựt-báo quốc-âm kia, trí hiền mập mờ, lòng mừng khấp khởi, liền vội vả làm bài đăng báo mà châm chít kiện ngạo bổn-báo đã năm ba phen, chê bổn-báo rằng làm nhựt-báo để cho chúng kiện, bị phạt bị vạ lăn xăng. — Thiệt lúc ấy bổn-báo cũng buồn cho đời, lẽ thì bọn soạn báo ta, hễ một nhà có việc, trăm nhà lo lắn, mới phải tình đồng chí với nhau. Có đâu lại phanh phui chê nhạo, thấy người có họa thì mừng, vậy thì còn đám mấy chữ ái-chưởng ái-quần phô trương ra mà cổ động đồng-bang kết liên đoàn thể với nhau mà làm gì?? Nhưng vậy mà từ ấy nhân nay bổn-báo cũng chẳng cần tranh luận làm chi, chờ cho rốt việc sẽ rõ phân hắt hạch, ấy là: *Khôn ngoan tới quan mới biết*. Lời tục vì chẳng lầm.

Chẳng bao lâu Tòa trên xử lại vụ Bền kiện báo « *Opinion* », đòi hết cả hai đàng thẩm đoán xong rồi, dạy cải án Tòa sơ, xử cho nhựt-báo *Opinion* đắt lý.

Kế hôm ngày thứ ba 14 Août rồi đây, Tòa trên cũng xử lại vụ Trương-văn-Bền kiện Bổn-báo, đòi đủ mặt hai đàng.

Bên Trương-văn-Bền thì có quan Trạng-sư Sazie rải giúp.

Bên *Nông-cổ Mín-đàm* thì có quan Trạng-sư Condamy thay mặt cho quan Trạng-sư Girard (về Tây) chỉ giúp.

Khi Tòa kêu hai đàng hiện diện rồi, thì quan Trạng-sư Sazie ra cái lẽ một hồi lâu, kế quan Trạng-sư Condamy cũng ra bào chữa cho *Nông-cổ Mín-đàm*, ngài cứ lấy luật ra mà cải, thiệt là ngôn ngữ như lưu, đáng khen đáng kính.

Tòa trên xét theo lời quan Trạng-sư Condamy bào chữa cho *Nông-cổ Mín đàm* rất nên trúng luật, liền xử bát đơn Trương-văn-Bền và dạy Trương-văn-Bền phải chịu hết thảy sở tổn các đồng về tiền tụng lệ.

Vậy nay bổn-quán kính cho liệt-vị khán-quan hay rằng Tòa trên đã xử bát đơn Trương-văn-Bền rồi, còn *Nông-cổ Mín-đàm* thì an nhiên vô sự.

Đó là: *Khôn ngoan tới quan mới biết*. Ai ôi! *Hãy chồng mắt mà coi*!!

Nông-cổ Mín-đàm
Quản-lý, kiêm Chánh-chủ-bút.
NGUYỄN-CHÁNH-SẮT.

大大廣錄
Đại-Pháp lễ nghi

(Tiếp theo)

ĐÁM TIỆC

Cách ra thịt

Gà đồ. — Muốn cắt gà đồ, thì tay trái cầm nĩa, ghiếm cánh con gà phía bên mình ngồi, còn tay mặt cầm dao, lựa chỗ lắc léo cắt đi, rồi tách cánh ấy ra. Mà cắt ấy phải làm thế nào cho có một miếng thịt chồ hông con gà dính theo cánh, thịt đó là thịt ngon hơn hết. Ra cánh xong rồi mới ra đùi. Cũng lựa lắc léo mà cắt như hồi trước đó song đùi có lớn nên chặt ra làm hai. Cánh đùi vậy, kẻ phần động ra. Trước khi phân bông con gà, phải dòm chừng, mức hoặc thịt thà người ta đã dồn trong dạ trước khi nấu, hoặc là nước lèo lúc nhồi vào trong dạ, đem ra để vào đĩa. Cũng cuộc ấy xong xuôi rồi mới nên phân, cổ và đầu làm một khúc, cái bộng chia làm hai khúc.

Bồ câu. — Bồ câu lớn thì cũng ra thịt như gà đồ vậy. Còn bồ câu ra-ràng thì chặc ra làm tư. Trước hết rọc xuôi theo đường sống ra làm hai rồi sau mới chia mỗi khúc ra làm hai nữa, thành ra bốn miếng. Con nào nhỏ quá, chặt ra làm hai cũng được.

Vịt. — Về phần con vịt, trước hết ra miếng ở nơi ức nó, rồi mới ra cánh và ra đùi như gà vậy.

Thường gà, vịt, ngỗng mà sắp vào đĩa thì để nằm ngửa, còn thỏ lại không phải vậy, để cho nằm sấp xuống.

Cá. — Trước hết, khởi sự chặt đầu để riêng ra. Thứ nào có vẩy thì, lấy nĩa và dao lột da và vảy để ra một bên, rồi dùng dao rọc xuôi theo đường xương sống, mà chia con cá ra làm hai. Rồi đó bắt từ trên đầu xuống đuôi, phân ra miếng nhỏ-nhỏ.

Theo phép lịch-sự, đĩa đựng thịt hay là cá để đem cho khách sớt chẳng nên lớn quá mà cũng đừng nhỏ quá! Vừa để món đồ-ăn vào thì tốt lắm.

Hễ có dọn đùi heo múi (jambon) thì phải kèm theo đĩa một con dao lưỡi dài mà nhọn mũi. Dọn thịt cá thì để một con dao lưỡi cụt mà thiệt bén.

Giữa đám-tiệc, người biết ra thịt, cắt ra miếng nào miếng nấy coi đều tốt, thấy mà muốn ăn. Ai không thạo việc, cắt trậm-trầy trậm-trật, coi miếng thịt không ngon, ăn không được mạnh miệng.

(Sau sẽ tiếp theo)

TRẦN-PHÁT-VÂN.

Giấy LE NIL là giấy tinh-anh thượng hạng.

Xin khán quan lưu ý

Từ ngày nhà nước Langsa rộng ơn mà cho phép mở ra các hiệu Nhựt-báo đến nay, phần đông người Nam ta trong cõi Việt nầy những người nào có xem báo, những kẻ nào có học-thức thì đều cãi là qui chánh. Nhưng vậy cũng chưa chi cho lắm, còn hiềm người có học thức mà chưa chịu xuất chút đỉnh chi mà mua đều ích lợi, cứ khư khư giữ nết xưa nếp cũ hoài. Số đọc báo và số học-thức nay hãy còn kém nhiều, vậy thì làm sao mà tranh đua cùng thế cuộc trong cõi Dinh-hoàn nầy cho kiệp. Ít nữa là trong mỗi nhà phải cho có một đứa vào nhà trường mà học, trong năm bảy nhà phải cho có một người mua báo mà xem, hoặc là trong một xóm phải cho có ít nữa là năm ba hiệu báo, được có lưu truyền cho nhau, thông tin cho nhau những đều công-ích, hầu có duy tân diệc

tọc. Chẳng phải mỗi nhà cho con đi học mà lỗi chỉ cho tôi, hay là mỗi người mua báo mà có lợi chi cho tôi, song tôi muốn cho đồng-bang khỏi lầm khỏi lỗi, như chuyện tôi đi nghe tợ tiếu như sau nầy. Tôi biên ra đây cho Khán-quan xem cho tiêu khiển và xin khán-quan miễn chấp những lời kịch tiếng quê của tôi thì tôi cảm đội muôn phần.

Mới đây có một người tên là Huỳnh-thị-Kh. 5 làng Thạnh-hòa (Thổ-dau-mọt) đau bịnh nhót đâu hơn ba tháng nay. Con gái là Phạm-thị-Th. và rể là Trần-văn-L. chạy thuốc men đã đáo để mà bịnh không lành. Hôm 4 août rồi đây có một người già đang thầy thuốc, quẩy một cái bao rồi cây đến tới nhà Thị-Kh. mà chịu cho thuốc và lại dụ rằng đến khi bịnh lành mới ăn tiền. Nó khám bịnh rồi để cho Thị-Kh. mang bịnh phong, trong mỗi chuỗi lông đều có một thứ sâu nho nhỏ, bâng cộng nhau, mỗi khi sâu ấy cựa quậy thì nhột nhồi cả thân mình. (Khán-quan nghĩ mà coi, nếu trong mình người ta có sâu như vậy thì còn gì ?) Nhưng Thị-Kh. cũng tin đi, bèn chịu cho ông thầy vô danh vô hiệu đó điều trị. Thầy ta biểu lấy 12 đồng bạc đặng thầy ta làm phép như sau, nếu sâu ra thì bịnh mạnh tức thì. Nhà nghèo không có bạc, sắt con đi quơ tạm 12 đồng bạc đem về, thầy ta biểu phải đăng coi phòng bạc đếc chừng trả lại người ta cọ kẹ. Chừng thầy ta hiểu lấy một cái ghế, thầy ta gói 12 đồng bạc bỏ vào giữ. (Lâu đó nó trão bạc mà gói giấy là bỏ vô ghế). Việc rồi thầy ta dạy thị Kh. đào lỗ giữa nhà mà chôn, biểu lấy cái ghế coi còn nặng không, rồi chôn xuống đặng cho chặt. Xong việc thầy ta mới nói với nhà để thầy ta đi cho ra mà làm phép. Gói đồ bỏ đó, dắt thê rể là Trần-văn-L. đi theo. Đi được 4 cây số, tới quán thì Xoàng thầy ta mới ghé vô mua thuốc hút, rồi xin ba cây nhan đốt châu trên đầu tóc tên L. mà biểu nó trở về một mình, chừng nhan cháy được nửa cây thì có thầy ta tại nhà. Tên L. nghe lời trở về, trông một ngày một tối mà không thấy, cậu khi tên L. trở lại thì thầy ta lấy đâu chỉ yêu yêu, bắt *trí khử hượng*, không ai biết quê quán của nó. Đợi không đặng, bữa sau tên L. mới mở gói của thầy ta ra thì thấy có một cái áo vải cũ, ít cái rễ cây và một cái sừng bò mà thầy ta giả mạo u tây, tay chưn của cậu ta làm ra đó. Một lác kế người ta tới đòi bạc, tên L. mộc lên thì thấy ghế không, có một gói giấy súc vã là chuối, còn bạc thì nó đã sâm một cái kinh tiêu ra tro buội rồi.

Việc như vậy khán-quan có ức không ?? Ai đi nghe lời làm chi những kẻ bá vơ như vậy ? Phải chi trong nhà tên L. có đứa đi học hay là có nghe đọc nhựt-báo thì nó có nghe chi đâu huyễn hoặc như vậy. Ấy cũng tại nó quê dốt quá, nên mới nghe kẻ phỉnh phờ. Vậy nên tôi xin đồng-bang rằng cho con vào trường học, còn mấy ông hay chữ thì mua báo mà xem, hầu cho khỏi những tay phỉnh gạt như thế ! !

Thạnh-hòa, NGUYỄN-THIỆN-TỪ.

Cung hạ tân quan

Hôm thứ bảy tuần rồi, 4 Août 1917, tại Travinh, ông Trương-mỹ-Thạnh có mời các viên quan chức sắc trong hạt Travinh và tôn-bằng quí-hữu đến nhà dự tiệc mừng ngài vinh thăng Tri huyện kỳ 14 juillet nầy.

Ông Trương-mỹ-Thạnh vẫn là một viên-quan tánh tình ôn-hậu, ăn nói khiêm-hòa, cư-xử rất phân minh, người người đều kính mến.

Bởi vậy chúng bạn đồng-liêu và những người quen thuộc với ngài, khi nghe tin lành nầy, thảy đều vui lòng tựu đến đủ mặt mà chung mừng cùng Ngài.

Lòng lân mừng tiệc, quan huyện Nguyễn-nhạc-Tông đứng dậy, thay mặt cho các viên-quan Annam tại tỉnh-lỵ Travinh mà tỏ ít lời khen tặng, chúc mừng, rồi trao cho ngài một sợi giây bìn (ruban) Tri-huyện, gọi là dấu tích của bạn đồng-liêu.

Kế đó M. Văn-thế-Lộc là Thơ-ký tại phòng-văn quan Thống-đốc Nam-kỳ là bạn thiết của ngài bước ra xướng đọc một bài cung tụng, tôi xin biên hết ra đây cho chư khán-quan nhàn lãm :

Bài chúc tụng cho ông Trương-mỹ-Thạnh tân thăng Tri-huyện tại tỉnh Travinh

Nay là ngày tôn-bằng quới-hữu và viên chức đồng-liêu đến đây mà dự tiệc tân-quan nầy là một tiệc hân hoan vinh diệu cho quới-hữu, vậy thì tôi xin thay mặt liệt-vị tôn-bằng mà đọc một ít lời cung tụng, hầu chúc mừng cho quới-hữu mới đặng vinh thăng Tri-huyện nhì-hạng.

Nguyên quới-hữu vẫn là người tổ-quán ở Chợ-lớn cũng là dòng giống trâm-anh, con nhà thi lễ.

Từ khi ra tàng chánh nhà-nước Đại-pháp và thuyên bổ đi giúp việc trong các tỉnh Nam-kỳ, đã đặng nhiều phen lộc vị gia thăng, sĩ đồ phát đạt.

Qua năm 1916 quới-hữu lại ra thi Tri-huyện, may đặng khoa trường đất lộ, chẳng khác nơi tài đức song toàn.

Vì vậy nên trong kỳ 14 Juillet nầy mới đặng cấp bằng Tri-huyện nhì-hạng.

Tôi thiết nghĩ từ khi quới-hữu xuất sĩ đến giờ, mới đặng 20 năm mà nay đã lên khỏi bực thơ-ký từ hàng, lại bước vào đàng viên-quan chức sắc.

ẤY LÀ :

Nắt thanh vân vọi vọi,
Chẳng mấy năm bướng bỉ bước công trình,
Đường hoạn lộ rợi rợi,
Nhờ một hội, vinh vang nẻo chức phận.

Và nhà-nước đương thời đã đem lòng hà hải và trọng dụng nhơn tài, nên mở rộng đường sĩ lộ công danh cho người Nam-ta đặng rảm chen vào cửa văn-minh Chánh-phủ.

Trong nẻo công danh nầy quới-hữu nay đã đi hơn nữa đường rồi, vậy tôi xin khuyên quới-hữu hết lòng giúp nước, cho đặng quan chuộng dân yêu thì bước tiến-đề và danh-dự của quới-hữu từ đây về sau, hẳn còn rỡ ràng vinh diệu hơn nữa.

Sau nầy tôi xin kính chúc thêm cho quới-hữu từ đây sắp sau, lộc vị cao thăng, hoạn đồ phấn phát và đặng gia khương nhơn kiện tử tôn thê vinh, mà vui hưởng sự thong thả thanh nhàn trong tác niên cao kỳ trường.

VẬY MỚI LÀ :

Nợ nước vẹn đền công giáo-dục,
Ơn nhà vẻ rạng đức tông-môn.

M. Lộc vừa giựt lời thì ai nấy đều vỗ tay khen rộ. Kế đó M. Tạ-trung-Nghĩa cũng đọc một bài bằng tiếng Langsa, lời nói tao-nhã, ý vị cao xa, thiệt là ngữ-ngôn lưu lợi.

Rốt hết quan-huyện Trương-mỹ-Thạnh bèn đáp lại đôi lời mà tạ ơn các viên quan chức sắc và tôn-bằng quới-hữu tưởng tình ngài, đến tỏ lòng thân-ái như vậy, ngài rất động lòng và cảm cảnh.

Một vị khán-quan Travinh.

Nay Bổn-quán cũng đồng luôn dịp nầy mà chúc cho quan huyện Trương-đại-nhơn rằng :

Biển hoạn xung xăng bườm lái vững,
Thang mây sẵn sước bước chơn êm.

N. C. M. Đ.

Rượu Cô-nhác VIEILLE EAU-DE-VIE DEJEAN là một thứ rượu rất có danh-tiếng hơn bốn chục năm nay.

偵探小說
Trinh thám tiểu thuyết

(Tiếp theo)

Xin coi lại tờ số 26

Hôm rày nhọn mắc nhiều việc buộc ràng, nên không tiếp được bài nầy, xin khán-quan miễn nghị.

Khi Lại-xuân-Điền nghe Mai-Anh nói vậy thì khen rằng : « Nếu cuốn sách ấy làm cho rồi mà ấn hành ra được thì là một việc rất tốt lắm chớ, song tôi e người khác mà tiếp vô không đủ ý hay.

— Thiệt tôi cũng tưởng như vậy, nhưng tôi có hỏi Trinh-văn-Việt thì y nói với tôi rằng cuốn sách ấy chú tôi đã biên rồi hết cũng-mục rồi, chỉ còn thêm hớt chút đỉnh vậy thôi, nếu có ai sắp đặt cho rành, thì chẳng bao lâu cuốn sách ấy ắt xong. Tiểu-quĩ Trinh-Thám lại tiếng cử rằng Tiên-sanh là người bác học, lại thêm bình nhựt hay chơi bời giao thiệp với chú tôi, nếu Tiên-sanh chịu giúp thì việc ắt xong, nhưng tôi e vì Tiên-sanh công-sự đa đoan, không rảnh mà giúp được, nếu Tiên-sanh còn nghĩ tình chú tôi lúc nọ, thì mỗi ngày xin nhơn ra một vài giờ mà làm cho cuốn sách hườn thành, thì công ơn Tiên-sanh rất trọng. » Lại-xuân-Điền nghe nói thì nghĩ thầm rằng : « Đây chắc là Tiểu-quĩ Trinh-thám kiếm thế mà tiếng cử ta tới đây làm giùm cuốn sách, cho có cớ mà vô ra chốn nầy cho thường, đặng thám dọ việc ấy chớ gì ! » Nghĩ như vậy rồi chịu lãnh liền. Bèn đứng giậy đi với Mai-Anh đến ra mắt Trinh-văn-Việt, rồi hiệp nhau thẳng lên phòng Vương-vinh-Tiên, lấy bổn-thảo bộ sách Đông-Dương-phong-thổ-ký ra mà xem với nhau, quả nhiên cang-mục thiên thứ đều phân rành rẻ. Lại-xuân-Điền bèn giả-ý nói rằng : « Cuốn sách nầy công việc đã rồi hết tám chín phần, chỉ còn chút đỉnh vậy thôi, Tiên-sanh lúc nọ đã có giúp với Vương-lão-gia vẫn cũng quen thuộc, nay làm một mình có khi cũng được mà. » Trinh-văn-Việt nói : « Một mình tôi làm ắt chẳng xong đâu, thế nào cũng phải có Tiên-sanh giúp sức mới được. » Lại-xuân-Điền mỉm cười mà nói rằng : « Vậy thì tôi cũng ráng, chớ biết sao bây giờ, song hễ làm sớm một ngày thì rồi sớm một ngày, vậy thì kể từ ngày mai vi thì tôi phải đến đây thường thường mà giúp cho rồi. » Nói rồi liền đứng giậy ra về.

Sáng ra bữa sau Lại-xuân-Điền thức giậy, dùng đồ điểm tâm, rồi lấy Nhựt-báo ra xem, thấy có một khoản nói rằng : Vương-vinh-Tiên lúc ngày còn sống, có làm tờ di-chúc để hết tài-sản hơn 1 trăm mấy mươi muôn mà cho Mai-Anh, còn Xảo-Châu thì cho có một cái giấy bùn với một hãng bạc kia chừng 5 ngàn đồng với một toà nhà riêng mà thôi, chớ không chi khác nữa. Xem Nhựt-báo rồi thì thấy đồng-hồ đã chỉ 8 giờ, liền đứng giậy đi ra nhà giấy giao cắt công việc đâu đó an bài, rồi thẳng qua thăm Tiểu-quĩ Trinh-Thám. Hai đàng gặp nhau chào hỏi xong rồi, Tiểu-quĩ Trinh-Thám vùng hỏi rằng : « Việc quang-hệ của Nghiêm-thiên-Lý với Vương-cô-Nương, thầy đã dọ được rồ chưa ? » Lại-xuân-Điền nghe hỏi sửng sốt, liền hỏi lại rằng : « Ủa ! Nghiêm-thiên-Lý với Vương-cô-Nương có quang hệ chi sao ? » Trinh-Thám nói : « Có chớ, bởi vậy tôi mới cậy thầy đi dọ coi thế nào ? » Lại-xuân-Điền lại hỏi : « Anh nói Vương-cô-Nương, mà Mai-Anh hay là Xảo-Châu ? » Trinh-Thám nói : « Tôi chưa rỏ chắc, nên phải dọ lại. » Lại-xuân-Điền bèn đem việc hôm nọ tại Cao-thăng Khách-Sạng mà đọc hết một hồi. Trinh-Thám lại nói : « Việt dọ Nghiêm-thiên-Lý đó hẳn còn huởn, không gặp chi lắm. Nay tôi lại có một việc khác muốn phủ thác cho Thầy, nước có được chăng ? »

— Còn việc chi nữa ?

— Không có việc chi khó, chẳng qua là tôi muốn cho thầy mỗi ngày phải đến nhà Vương-vinh-Tiên một lần.

— À thì mỗi ngày tôi phải đến đó mà tiếp giùm bộ sách Đông-Dương-phong-thổ-ký, Mai-Anh đã có cậy tôi hôm qua, tôi vẫn biết đó là kế của anh, song không hiểu đến đó mà dọ những việc gì ?

— Vậy chớ thầy không hiểu Mai-Anh với Xảo-Châu, coi ý hai nàng nghịch nhau về việc chi đó, có khi thấy cũng thấy chớ. Tôi coi thần-khí hai nàng không phải là mới nghịch nhau một ngày một bữa chi đâu, chắc cũng lâu rồi một hai năm trước, thế khi cũng có duyên cớ chi đây, nếu không hiểu được rỏ cái duyên cớ ấy thì làm sao mà dọ cho ra được càng tích vụ nầy.

— Hai nàng ấy cũng dễ mà dọ được, ngặt vì hiện nay hai nàng đã ở riêng rồi, làm sao mà dọ được.

— Ấy ! Ở riêng chừng nào lại càng dễ dọ chừng nấy chớ, nếu hai nàng mà ở chung một chỗ, thì ai cũng giữ thế nấy, không dám nói cho lắm, thì bọn tá rất khó mà dọ được, chớ họ ở riêng nhau rồi, thì không ai kiên ai, nếu thầy kiếm chuyện mà gạy lắn, thì ắt nàng tận tình thổ lộ, song thầy cũng chẳng nên hỏi nàng cho lắm, hay hơn là cứ lén hỏi những bọn tôi đòi, hoặc dọ tình hình của Trinh-văn-Việt thì tiện hơn.

— Phải rồi, phải rồi, tôi hiểu được rồi, à còn việc con đòi A-Hoa trốn đó, anh đã dọ được tin tức chi chưa ?

— Chưa, việc ấy thiệt cũng lạ quá, tôi dọ hết sức mà không nghe tăm dạng chi hết. Lại-xuân-Điền và nói chuyện

và lấy đồng-hồ ra coi, thấy đã trưa rồi, bèn lật đật từ giã Tiên-quí Trinh-Thám, thẳng qua nhà Vương-vinh-Tiên.

(Sau sẽ tiếp theo)

Nguyễn-chánh-Sắt.

Thuốc hay

Chúng tôi cám ơn ông chủ-bút Nhựt-trình Nông-cổ-mín-đàm đã đăng bài thuốc của thầy Tống-thái-Cuộc ở tại Tanan, trị nhiều chứng rất hay, tiếng đồn khắp xứ đều biết mua mà uống.

1er Tôi hút á-phiện đau thống trường bốn huất, nhờ thuốc Thầy Pierre Cuộc uống thuốc nay không đau, ăn uống mạnh mẽ sống lâu được 65 tuổi, còn làm lăng, công việc như sức trai. Tôi mua gởi cho nhiều người uống lành các bịnh.

2 Tôi đi thăm bà Tổng đau lở ngan á phần, dưới vế ăn giáp vòng tanh hôi lắm, tiêm thầy đã xử tốn bạc rất nhiều. Thầy chạy, nói ăn giáp vòng thì chết, con cháu lo hòm cất nhà tiệc, tôi xin người con làm thầy thuốc mới về, để tôi cho bà uống thuốc Thầy Cuộc; bịnh gần chết ai có thuốc chi thì cho uống; tôi cho uống Tẻ-đàm 2 lần héo mặt ghẻ, ăn uống đặng, uống thuốc bảy ngày mạnh, con cháu cám ơn lắm.

3 Con tôi sáng và chiều đau bụng nhào lộn đỡ tợn, ốm yếu làm gì không được, tôi chạy nhiều thầy đã các thứ thuốc không hết, tôi cho uống thuốc Tẻ-đàm thuốc bổ luôn luôn, hai tháng hết đau, không đau lại ăn ngủ được chắc chắn có sức mạnh làm xốc vác.

4 Tôi nói ngay thẳng không hợ đỡ, xin ông chủ-bút làm ơn ấn hành biết có thuốc trị bịnh mạnh, xin quí vị chẳng tin, đều coi mấy người đau gần chết nhờ thuốc Thầy Cuộc uống, còn sống bây giờ tôi mua uống để dành luôn luôn. Ai nghèo tôi cho; còn nhiều bịnh hại thẳng, văn vân uống mạnh không sức kể. Tôi nói sơ vài bịnh muốn cho rõ hỏi tôi kể hết làm tin.

Gòcông, làng Kiến-phước,
Hương-cả,
Trần-công-Biện.

Thợ vẽ hình khéo.

Bénitré, le 21 Juin 1917.

A Monsieur Nguyễn-đức-Nhuận
Dessinateur à Gia-định;

Kính lời thăm ông cùng quí-quyến ông cho đặng an hảo.

Tôi có đặng thơ và hình của ông gởi cho tôi, thiệt tôi lấy làm cám ơn ông lắm. Vì ông gởi hình cách kỹ lưỡng không hư chút nào.

Cái hình ông vẽ thiệt là giống và khéo lắm, tôi khen cho ông cái hình chụp đứng mà ông vẽ sửa lại ngồi, thiệt hay không mất sự tự nhiên, coi cũng như lúc chụp hình mà ngồi vậy. Tôi nghĩ lại thiệt công của ông đáng lắm. Từ rày về sau có ai muốn vẽ hình thì tôi sẵng lòng điểm chỉ cho ông, tôi chắc rằng: Ai ai cũng hảo lòng như tôi vậy.

Lúc nào có việc chi tôi đi Saigon tôi cũng tiếm tới thăm ông một lần cho biết mặt, đặng cho thỏa lòng ao ước.

Nay kính.
Nguyễn-phi-Bằng,
Ex Secrétaire à Bénitré.
(ex Ville)

Tôi độc đức nhơn tâm

Nhà quan Đốc-tướng Ly-ô-tê bị đốt.

Chẳng cần nói, người người đều rõ biết hễ Đức-binh đi đến đâu, nhơn-dân ta-oán không cùng, vì chúng nó đã hại trang người lại còn đốt nhà phá cửa.

Như ngày 22 tháng Août năm 1914, bọn Đức tràng qua tới làng *Cờ-rê-huích* (Crévic).— Chúng nó mới khêu đuốt và dùng hỏa-pháo đốt thôi phố-xá nhà cửa, lẫu dài gì tiêu điều cả, cụng hết thảy là 73 căng. Nhứt là nhà của quan Đốc-tướng Ly-ô-tê (Lyauter) thì ai ai xem thấy cũng đều thở-thẩm hông muốn rơi nước mắt. Vã quan Đốc-tướng Ly-ô-tê (Lyauter) nầy, lúc giặc mới khởi, thì người còn đương lãnh chức Nguyên-soái cai-trị xứ Ma-rốc (Maroc). Sau người trở về Đại-pháp được thăng lên chức Binh-bộ thượng-thơ, được ít lâu chi đó, rồi gặp sự bất bình ngãi tử chức. Ngài giúp nước hết lòng lập nhiều đại-công lại là người lão thông binh-cơ đồ trận, thiệt là một vị công-thần của triều đình Đại-pháp. Người danh-vọng dường ấy cho nên quân Đức đem lòng ghen ghét, đã đốt nhà lại còn phá cửa kéo nhau vào mà hỏi rằng: « Phu-nhơn và tiểu-thơ đâu? chỉ cho ta hạ thủ » Thiệt lòng độc ác nói không cùng.

Bốt phá nhà cửa như vậy chúng nó cũng còn chưa vừa lòng, lại còn hành-hà sanh-dân. Thương hại thay! Kể phải bịnh, người mạng vong, cho đến đỗi một ông phú-hộ kia, 70 tuổi mà hãy còn bị hạ sát. Ngày nào mà công-lý thắng gian-man rồi, ắc là Đồng-minh cũng phải báo oán cho những người vô cô mà bị hại ấy chớ chẳng không.

Nisi.



Anh Bảy! anh hút thuốc gì khói thơm quá, coi hộ ngon dữ vậy anh?

Hứ! thằng quê quá, tao hút thuốc trái đất (GLOBE) đây chớ thuốc gì mấy.

Trương, Trần vấn đáp

Trương với Trần là anh em bạn thiết. Trương thì giỏi nghề Nông-phu, Trần lại hay du lịch giang-hồ, châu lưu khắp xứ. Ngày kia Trương thừa nhàn dạo châu-thành chơi, xảy gặp Trần, đôi đàng bắt tay chào mừng cùng nhau hỏi việc hàng huyên, bày lời tang hiệp.

Trương nói. — Cách mặt mấy trăng, lòng tôi mông tưởng, vì bởi mắng lo việc nhà, tháng ngày đắp đổi, mùa mới vừa rồi kể bắt qua mùa khô, quanh năm không ngớt. Tôi hã chẳng tường tình giao kết, nghĩa kim-bằng, song không rõ anh ký tích nơi nào, nên coi ra hình như tôi phụ tình nhau, xin anh miễng chấp.

Trần cười chúm chím đáp: — Tệ cho bằng tôi chớ bực nào! Anh mắc lo cày sâu cuốc bẫm, bận việc nông-tang, còn tôi những mắng ở không, nay tỉnh nầy, mai thành nọ, không nhứt định nơi nào. Mà chẳng được chút giấy thăm anh thiệt là vô tình lắm đó. Nay gặp đây thiệt phỉ lòng ao-ước, may mắng biết bao!

Trương chợt thấy Trần cầm một xấp giấy liền hỏi:

— Anh cầm xấp chi đó vậy?

— Ấy là Nhựt-trình.

— Nhựt-trình? Nhựt-trình gì?

— Nhựt-trình Nông-Cổ Mín-Đàm.

— Ối! Anh khéo làm cho mất ngày giờ, mua coi đồ vô ích!

— Ý! Anh chớ coi là thường, hồi nào mà khi vậy phải, chớ nay đã có người xứng đáng lãnh làm Chủ-bút và quản-lý, sắp đặt Nhựt-trình nhiều bài rất hay và hữu-ích. Nầy em coi: khoản đầu là « Thiệt nghiệp yếu luận » thì chỉ về cách để tâm, nuôi súc-vật: khoản « Nông cổ thiết-luận » dạy việc Nông-nghệ, mải-thương; muốn rõ việc ngoại-bang thì xem trang « Điển-báo », khoản « Đại pháp lễ-nghi », chỉ về cách ăn ở đời theo buổi kiếm-thời; khoản « Nữ-giới-chung » thì để cho các thiếm các cô cùng trẻ em đàng gái vui xem: muốn rõ việc tri-tài thì xem khoản « Mật-thám-Truyện »; còn buồn đọc khoản « Cải-lương tiểu-quai » thì lấy làm tiêu khiển, tức cười nên ruột; còn nhiều khoản như « Nhàn-đàm, Thời-hài, Tinh-thế châm ngôn » vân vân, xem rồi muốn xem hoài, thật rất nên thanh-hai tao-nhã. Trót cả ngàn người mua đọc; Nhựt-báo Nông-Cổ Mín-Đàm bây giờ tấn phát lắm. Nầy em coi! Cho tới cái bìa cũng là xinh đẹp. Lại người ở Nhựt-trình thêm rộng đặng rao-bán các nhà đại-thương bổn-quốc.

Trần rằng: — Sao mà lúc trước nghe nói có ông thầy bói nào đó, bói quẻ chi mà đoán cho quán N.-C. ông Sắt làm Chủ-bút chẳng đặng 3 tháng.

Trương đáp. — Bỏ là anh thầy bói nói khéo, chớ cái trình-độ tờ Nhựt-báo Nông-Cổ ngày nay ai ai cũng biết ra sao mà!

Trần. — Chà! Để về tôi viết thơ mua 1 năm N. C. M. Đ. và tôi sẽ rũ thân-bằng quyến-hữu của tôi mỗi người đều mua đọc đều công-ích ấy. Rồi đó 2 người bắt tay từ giã ra về.

Hiệp-hòa, Cao-hải-Đề.

HỈ TÍN

Mới hay tin Madame Cay đẻ rồi Lê-văn-Minh, giúp việc tại l'Intendance Arsenal Saigon, là quí vị khán-quan của Bổn-báo, sanh đặng một trai hôm 12 août 1917 nầy.

Vậy bổn-quán cũng kính đôi lời chúc mừng cho M. Cay đã có người hậu tự.

Bác tri tắc vấn

Kỳ giữ M. Nguyễn-tấ-Thức, cựu Đại-biểu N. C. M. Đ.

Kính thăm ông bình an quí thể, dưới đây tôi xin lỗi ông mà hỏi thăm ít điều, cúi xin ông vui lòng chỉ biểu, thì tôi rất trọng ơn ông vô cùng!!

Vốn tôi là người siểng kiến, thiểu văn, mọi việc chi trong đời, đều xét không kỹ, nghĩ không cùng, nên hằng ngày cải cọ với lắm người, về những việc tôi hỏi ông đây lắm!

Trước khi đây tôi xin hỏi thăm ông vài điều về việc Số, Mạng, khi ông phân giải hai điều nầy rành rẽ rồi, thì tôi sẽ hỏi thêm ít điều về việc Tạo-hóa nữa.

Thưa ông:

Con người các việc chết, sống, giàu, nghèo, chẳng hay có Số, Mạng cùng chăng?

Tôi xin ông giải phân cho rành ràng, kẻo Báo tôi ấn-hành cho đồng-bang dượt lắm, ngõ hầu: « *Thị tắc hành, phi tắc chỉ.* »

Thậm hi! Thậm hi!!

Gia-định, Lê-cóc-Trước, kính vấn

Rượu Sâm-banh hiệu
MARQUIS DE BERGEY
là rượu nhứt hảo hạng.

AI TÍN

Bổn-quán mới tiếp được tin của bà cựu hương-chủ Cao-văn-Công tên là Nguyễn-thị-Sánh ở tại làng Lê-nguyên (Cam xe) hưởng thọ được 62 tuổi, mới tị trần hôm 15 juillet rồi đây.

Nay Bổn-quán xin kính đôi lời mà phân ưu cùng ông chủ cựu Nguyễn-đại-Nhơn và quí-quyến.

***

Mới nghe tin lịnh-ái của M. Nguyễn-báo-Hứa, Thơ-ký tại đinh quan Bốc-lý Thành phố Saigon, tên là Nguyễn-thị-Giu mới mất tại Bienhoa hôm 10 août nầy.

Vậy nên Bổn-quán vội vã tạm kính vài hàng để tỏ chút tình phân ưu cùng M. Ng.-báo-Hứa là một vị khán-quan của tờ Nông-cổ tự bấy lâu nay.

N. C. M. Đ.

Thi phổ

Nông-Cổ-Min-Đàm Chánh chủ-bút, Ngtiên-Sanh nhã giám;

Tôi nhơn thấy ông có lòng « Quản ái đồng-bào » mà lựu ý luận bài « *Thiệt-nghiệp yếu luận* » Trước khẩu ngọn đuốc cho bạn đồng-bang. Sau lại chỉ tỏ đàng những trang hậu tấn. Tuy là ông lượm lặt Biên-tích của Bá-gia chư-tử mà đặt ra, Song cũng triển-chuyển nhiệt-tâm tận chỉ trật ma mới luận ra như thế. Nên tôi thiệt lòng thâm cảm vô cùng, vì thấy bài luận của ông diễu-trát nhiệm mầu trước dạy cách dưỡng-tâm, sau khuyên đều Hoạn-thỉ, 2 phương ấy thiệt là đại hữu ích cho dân-đoàn, vả xứ Nam-Kỳ ta xưa nay những người để-tâm kẻ nuôi-heo, thì cứ nghiệp hằng theo cựu lệ mà làm, nên hễ thạnh-lợi lắt hay Tấn-phát. Nay thấy ông bát-luận mà đoan-biện 2 phương nầy, thì chẳng khác như, « dạ hành hức nhân tạo chúc. Ấy rỏ ràng là : (*Nhứt đăng năng tuyệt thiên niên ám. Nhứt trí năng tuyệt bách niên mê*) là vậy đó.

Nay tôi xin kính hai đề thi quốc-âm cho tỏ lòng ái-mộ của tôi. Tặng ông về việc bát-luận một là Dưỡng-Tâm, hai là Hoạn-thỉ. *Ông xem chơi cho tiêu khiển.*

I

Bạch thủ thành gia có mấy ai,
Khen ông chủ-bút thiệt anh tài.
Trăm nhà tiểm tất chu, bài, thạo,
Năm sách lần mò phá, vịnh, hay.
Liệc sử Hiền-truyện gom nhóp đấy,
Chư thơ Thánh-giáo dẫn rành thay.
Dưỡng-Tâm dạy cách tài trên cả,
Vừa trí Lục-châu thấy đẹp tai.

II

Buột gan trải khắp chốn nhân-gian.
Đáng kính cho ông chủ-bút toàn,
Trước luận Dưỡng-tâm còn tiếng ngợi.
Sau bày Hoạn-thỉ nổi danh vang.
Tài-năng hãy-bước tài gồm thạo,
Trí-thức năm-xe trí đủ đàng.
Vạch kiếm Thánh-hiền lời hữu ích.
Chỉ đường hậu tấn bạn đồng-bang.

Hữu tặng ông đại-biểu Nguyễn-tử-Thức trí bài « Nông-cổ-thiệt-Luận » thi nhứt thủ

Đại-biểu tài cao thiệt đáng khen,
Luận bài Nông-cổ tỏ hơn đèn,
Thánh-hiền lượm lặt lời mầu nhiệm,
Kinh-sử lần giở đạo nhóm nhen.
Cách-luận nào hay đều tấn-bộ,
Kế-toan mưu tính việc đua chen.
Vạch tiềm chỗ thấy nơi chưa thấy,
Thiệt-nghiệp đại hành cũng có phen.

Hữu vịnh cảnh Tân-châu, quốc-âm thi nhứt thủ

Phong cảnh Tân-châu rất lịch thay,
Cầm, kỳ, thi, họa, lắm anh tài.
Một giòng sông cả thông lên xuống,
Hai ngã kinh kề tiện khứ lai.
Nam-bắc vẫy đoàn tranh kỵ-nghệ,
Đông-tây hiệp lũ tỉnh sanh-nhai.
Bốn mùa nhơn vật đều hưng vượng,
Cái nghiệp nông-thương chất khá hoài.

Tân-châu, NGUYỄN-DUY-HÒA
Professeur des caractères Annamite
Đôn-kinh.

Kính tặng M. Nguyễn-chánh-Sắt, Rédacteur au N. C. M. Đ. Thi nhứt thủ

Trí như Nguyễn-chánh ít ai tày,
Chủ-bút ra làm thiệt xứng tay,
Đạo-đức noi theo người thánh trước,
Văn-minh so sánh bạn hiền nay.
Nhiều bài chỉ vẻ càng thêm quí,
Mấy khoản khuyên lơn thiệt rất hay.
Tài đức dường nầy bao kẻ sánh,
Nghĩ cho rất đáng phận râu mày.

Lê-các-Trước *dẫn tặng.*

***

Kính tặng ông Nguyễn-tử-Thức cựu Đại-biểu N. C. M. Đ. chủ-bút N. T. N. B.

Tài ông Tử-Thức ít ai bằng:
Học rộng xa gần tiếng nổi vang.
Đại-biểu Mín-đàm đà rỏ mặt,
Chủ-trương Nam-báo thật nên trang.
Liền lộng giác kẻ theo thuần-tục.
Chặt gịa khuyên người lánh giả-man,
Thính giả từ đây càng tỏ rạng;
Ngàn thu bia đá rất xuê-xoan.

Hiệp-hòa, Cao-nhã-Đề *kính tặng.*

Họa vận bài thi của ông Bằng-Đình tặng M. Nguyễn-tử-Thức trong tờ N. C. số 15

Gió xuân phất-phất nực mùi lang,
Tử-Thức danh ba lồng rỗ ràng.
Phụ họa văn chương xem phải điệu,
Giảng đàm đạo lý gẫm nên ngoan.
Nông, thương rộng bước đường vinh, lợi,
Ngu, tục lần xa nẻo trái, ngan.
Gắm lại thêm huê càng rực-rỡ,
Râu mày đáng ngợi cõi trần-gian.

Hà-tiên, Trần-phước-Phận

DENTIFRICES
THUỐC ĐÁNH RĂNG
Thuốc nước, thuốc sệt, thuốc bột hay là xà-bong của các cha
BÉNÉDICTINS DE SOULAC
LÀM RA
Thuốc **Bénédictins de Soulac** (thuốc nước, thuốc sệt, thuốc bột, hay là xà-bong) là một thứ thuốc dưỡng răng, thần-hiệu rất hạp với miệng người. Thuốc nầy làm cho răng được trắng trong, làm cho nướu tinh-khiết diệt cả loại vi-trùng sâu răng.

Hãy dùng một thứ thuốc **Bénédictins** là thuốc không độc thôi, đừng dùng mà thuốc khác có độc-dược.
Thuốc **Bénédictins** của người Langsa chế ra mà các nước đều ưa dùng.

自由談壇

Tự do diễn đàng

Bổn-quán có để một khoản nầy cho liệt-vị, ai muốn luận biện điều chi thì bổn-quán cũng sẵn lòng ấn hành vào đó. vả lại tờ nhựt-báo cũng tỷ như cái đuốt soi đường, như cái chuông cảnh-tỉnh, bày ra trước mắt muôn người, chỉ điều phải chẳng vạch lẻ riêng hư, cho đồng-bang ta noi lấy cái gương hay mà bước tới. Tuy vậy mà những bài ấn hành trong báo-chương phần nhiều là lời nghị-luận chớ không phải là lời định luận. Vậy trong chư khán-quan, hễ thấy có bài nào mà còn khuyết điểm. thì nghịch luận lại mà biện bác cho rành, ấy cũng là một điều phụ ích cho nhau, nhưng bổn-quán xin có một điều là phải dùng lời tao nhã mà luận biện với nhau, chớ có vì huyết khí chi nộ, dùng lời thô-lỗ mà làm cho hại niềm hòa-khí.

Trong tờ Nông-cổ số 26. ông Nam-Kỳ-Tử có luận một bài « *Nghề buôn vàng và nghề thợ bạc* ». Hôm nay có nhiều vị bất bình, cởi bài đến xin bổn-quán ấn hành mà biện phản với ông Nam-kỳ Tử, song bổn-quán không lẻ dam hết vào một kỳ nên phải cứ thứ mà ấn hành, kẻ trước người sau, xin các ông miễn nghị.

***

Nghề buôn vàng và thợ bạc

Kỳ gởi Ng.-chánh-Sắt tiên-sanh,

Theo như lời ông, bài luận về *nghề buôn vàng và nghề thợ bạc* kỳ trên *Nam-kỳ-Tử* (?) Chẳng phải của ông, ông không biết! Vẫn biết lời nói ấy, chẳng đá động lời hàng mặt bình bút, song tôi cũng đành cho, chẳng cần phải dấy lời phiền trách, nhưng mà phận ông ngồi bình bút lời qua ông đã đăng, tiếng gì phải đăng, chiều theo luật báo chương. tôi gởi bài đáp nầy, xin ông ấn hành vào một khoản một trang với bài luận nghề buôn vàng và nghề thợ bạc đã đăng kỳ trước.

Chẳng những nói về phần chủ bút, dầu cho ai cũng thế, phàm hễ muốn luận biện điều chi điều chi, trước phải xét cho xa gần 1 chút cạn, rồi sẽ toan cầm viết luận đàm, vì nghề bút nghiên dùng giấy trắng với mực đen, chẳng phải như nghề « nuôi heo » muốn nói thế nào cũng đặng.

Bộn tỏ dây, chẳng cần nói ông cũng biết. vẫn là bọn dốt nát, mỏ dám bì nhả ngọc phòng châu nhưng bởi. Nghĩ vì trí giả thiên lự tất hữu nhứt thất. Thấy báo luận « thợ bạc buôn vàng » cho hay rằng *tạo nhã* vô song, còn có chỗ sai lầm, nên mới dám vô lễ chen mình vào xi đính chánh.

Hằng biết đời có gian có ngay có thật có giả nghĩ chẳng lạ đường, rất đỗi người còn. Dầu nước nào cũng thế. Có gian có ngay, có giả có thật thay, huống là đồ cơ xảo tránh sao cho khỏi. Nhưng mà giả nào theo giả nấy, ai từng cho sái đá lộn hạc vàng, lại thêm đá nghe lỗi khuyên của các báo chương, ra mà tranh cãng quyền lợi với ngoại bang, lý đâu chẳng muốn để cho nghệ nghiệp lâu dài đi sanh thối tệ.

Ông Nam-kỳ-Tử hay là Đông-Dương-Tử(?) chi đó. ông cũng rỏ nghề buôn vàng với nghề thợ bạc bây giờ đây lời nghị quán Nguyên-soái Nam kỳ buộc những thợ bạc nào chữ, phải tờ minh bạch để hiệu thợ nào, bổn nhựt bán chi, bán cho ai, giá mấy đồng vàng tuổi nào phải biên ra hết đường ấy ông còn tường sự gian trá nào về nghề thợ bạc với buôn vàng mà không hậu hoạn chăng? Ông dám tưởng người có của mua vàng, luôn, biết thử vàng chăng? Ông sánh vàng của người Annam với vàng các nước ông thấy khác nhau bao nhiêu chăng? Trang vật của người Annam bán, sánh với trang vật của Khách-trú, bán khác nhau bao xa chăng? Tệ thì thôi! mấy việc đó sao ông không luận ra mà chỉ giùm cho đồng bang, để đi xoi bói làm gì cuộc thương mải của người Annam, nhờ ông khi yên lắm mới dám ra mà lập thành như lửa mới vừa nhen nhúm!! Lẻ phải ông đặc ra rồi ông phải ráng công dìu, lý đâu lại mong khuấy phá.

Ông là người viết nhựt báo, hay đàm luận việc đời, sao ông không khuyên đờn bà Annam ta bỏ đồ nữ-trang đi, như ông nói cho các bả không dùng đồ nữ-trang nữa thì tự nhiên chúng tôi phải dẹp lỏ, chẳng cần chi ông. phải nhọc lòng xoi bói.

Ông lại nói trong một đôi vàng 1 lượng, thì 9 chỉ vàng y còn 1 chỉ là đồng, nói như ông vậy thiệt là quấy lắm. Nếu ông giỏi như vậy chúng tôi xin mời ông đến tiệm. đặng ông truyền nghề nấu vàng cho chúng tôi và chúng tôi đưa cho ông 9 chỉ vàng. 1 chỉ đồng đặng ông nấu, rồi đưa cho thợ bạc của ông làm coi có ình miếng đồ của tôi làm mà bán hay không.

Sau nầy tôi xin cắt nghĩa nghề thợ bạc và vàng tốt vàng xấu cho ông rỏ.

Vả như ông muốn làm 1 món đồ mà tánh chất vàng cứ y nguyên như vậy hoài, duy có làm khâu, móc tai, hoặc là dập một cục mà đeo như người mập lá vậy, thì ông có làm đi làm lại cho mấy lần đi nữa miếng vàng của ông cũng y như vậy hoài không hề đổi. Còn như muốn làm đồ cho huê mỹ, theo kiểm thời, như trâm, Xuyến, chuỗi, chiếu, médaillon, bông núc văn văn thì làm sao mà giữ cái nguyên tánh của vàng được, vì mấy món đó là đồ đậu, phải dùng vải hàng mà làm cho hai miếng vàng dính lại với nhau cũng như thợ hồ dùng hồ hay là ciment mà làm cho đá, gạch dính nhau mà xây vách vậy. Vải hàng chẳng phải là thảo thiết chi mà làm ra, nó cũng là vàng, song nó thấp tuổi hơn một ly, khi hàng cho 2 miếng vàng dính lại thì để vải hàng vào giữa rồi kẹ vào lửa mà thổi cho đỏ, vàng thấp tuổi nhẹ lửa hơn vàng cao tuổi nên khi tuổi thì nó chảy trước làm cho dính hai miếng vàng lại mới ra món đồ, vì hàng dùng vàng một tuổi với nhau mà hàng thì khi thổi nó chảy ra một lược với nhau nó sẽ đóng cục lại thì làm sao cho ra món đồ dạng. Những đồ đậu thì phải hứng nhiều, mà hễ vải hàng nhiều, chừng nào tuổi nó lại càng sụt nước vàng chừng nấy. Chừng món đồ đó hư đem nấu mà làm lại món khác, thì nó lại thêm vải hàng khác nữa dường ấy nó phải thấp. Ấy cũng bởi tại mình muốn làm đồ cho huê dạng nên vàng nó phải ra xấu chớ nào có phải tại thợ bạc hạ vàng đâu.

Đang lúc nầy cũng có nhiều ông thôi làm việc nhà nước ra lập tiệm thợ bạc và

buôn bán vàng xin hỏi mấy ổng coi lời trần tố của tôi đây phải hay quấy, còn như ổng không tinh lời tôi, tôi xin mời ổng đến tiệm tôi mà coi công cuộc làm ăn của tôi ra thế nào thì ngay gian sẽ rõ.

Nguyễn-văn-Lạc dit Bảy Khốc
Chủ tiệm thợ bạc Minh-thành-Hòa,
23, rue Schroeder Saigon.

Sóc-trăng, le 25 juin 1917.

Kính thưa ông Chủ-bút cho đăng khương-ninh, sau xin ông làm ơn cho tôi xin chút chéo báo mà đề bài của tôi vào thì tôi rất cảm ơn ông lắm lắm!!

Lủ thất giáo

Tôi chẳng phải dám rỏ ý đăng bài này vào báo đặng trước khoe tài sau lại bao biếm chi chi, ấy bởi sự trái tai gai mắt tôi mới nói ra, trước cho các ông bà trong lục-châu xem mà răng đe con cháu, sau lại cho sấp trẻ em coi mà lữa tánh.

Đây là chuyện tôi thấy trước mắt:

Thường năm, trong xóm tôi mấy ông Hương-chức cùng dân đã đều đặn tới lui mà mướn hát hoặc hát cúng cầu an, hoặc hát chơi cũng có. Nhưng mà trống kia vừa dóng, thì lũ trẻ thất giáo đã tựu lại chật rạp rồi. Lớp đứng lớp ngồi, cái lấy lăng xăng, mỗa mai bộ tịch: đứa thì ở trần trụi trụi, thằng thì mình mẩy đóng bờm đứa lại đầu cỏ chôm bôm, mà g thêm áo quần tanh ôi, cười cười nói nói, nhớt ốc điếc tai, ai la mặc ai, chúng nó cứ đứng sựng như hình cây tượng sỏ. Còn mấy ông hương-chức (nói ra thêm cay đắng) biết bao là cực khổ, lớn thì la đã mỏi hơi, nhỏ lại rầy thôi khô cổ.

Chừng đãi buổi vừa lối, cũng nó lại rất lấy lòng, chọn lấn tưng bừng, chưởi thề om đàm. Cha chã là tệ !!! Ôi là thất giáo !!!

Rất giận thay cho kẻ có con như thế. Các ổng ôi! sanh ra thì muốn, dạy dỗ sao lại không? Làm cha mẹ hễ chẳng rỏ câu: « Từ bất giáo phụ chi quí sao?

Cũng như có càng nó, chẳng dám răng dạy nó, hoặc nó cứng đầu cứng cổ răng dạy chẳng đặng, thì nay sắng nhà-nước ra ơn cho ta lập trường các nơi, sao lại chẳng đem nó vào đó mà học giỏi đạo thánh hiền cùng tập rèn tánh nết. Hay là các ông các bà, các chú, các bác sợ đem nó tới thầy, rồi thầy bớp hầu hoặc thầy làm cho bớt cái cục ngu của nó đi sao? Các ông ôi, càng con làm chi mà càng lâu quá đi vậy!!

Huỳnh-kim-Biên,
Instituteur,
Soctrăng.

Mười lăm năm một chữ tình

(Tiểu-thuyết Phan-sa diễn Quốc-âm)

(Tiếp theo)

Sồ-Lề lại nghĩ rằng người đã thoát thường-tình thì cuộc an-ăng cũng phải khác hơn thế-tục: Bởi ấy chàng mới sắm một cái đường ngà để giữa chiếc tiểu-thuyền mà vợ chồng an ổi cùng nhau châu-lưu đó, đem tấy tiểu-tuơ để lên rồi bỏi bạn gay chèo ra biển. Ra ngoài khơi, chàng bảo hết các bạn-bè theo thuyền nhẹ mà trở vô bờ để cho chàng ở đó một mình cùng thầy vợ. Bọn chèo thuyền thấy sự lạ e bất tường cho Sồ-Lề chăng, nên không chịu trở lại. Sồ-Lề rút súng lục-liên ra dọa hầm cách dữ-tợn làm cho bọn ấy cùng chẳng đã phải vâng theo, đăng lòng trở lại. Còn một mình Sồ-Lề ở lại nhào lăng ôm thầy vợ, than-khóc bời-bời, than Trời trách Đất:

Phận sao, phận đắn thế nầy?
Còn ngày nào cũng dư ngày ấy thôi!
Đã không biết sống là vui,
Tâm thân nào biết thiệt rồi là thương!
Một mình cay-đắng trăm đường!
Thôi thì nát ngọc tan vàng thì thôi!

Than-than khóc-khóc đến đâu, rồi chàng dụng bỏa-lòi đã đem theo, bắn phá, quyết làm cho thuyền người phải ra tro bụi. Than ôi! Kiếp phong-trần chưa mãng đào lưa sao mà tránh được mạng Trời? Bởi vậy cho nên, thuyền tan-nát, của cải tiêu điều mà mạng người vô-hại. Nguyên lúc Sồ-Lề bị sóng dập gió dồi, thần-linh đâu.

Thuyền chài xem thấy vớt ngay lên bờ
Hỏi con vầy lửa bây giờ,
Ông hờ bụng dạ bà hờ mặt mày,
Chàng ta vừa ẩm chơn tay,
Ngẩn-ngơ hồn phách như say mới rồi
Tưởng là mình phải hỏa-lôi,
Ai hay mình lại còn ngồi Dương-gian!

Từ ấy biết thân chạy chẳng khỏi trời, chàng chẳng tính tự-vận nữa, mới theo tàu-đò trở về lò-quán. Thương thay cho chàng lúc về đến quê-nhà, bị buồn rầu mà mau già, nên tô tưởng là tôi cùng chàng cách nhau cũng đâu đôi ba chục năm chi đó. Tôi theo an-ủi chàng hoài, nhưng mà nói khô nước miếng chàng cũng chẳng nguôi-ngoai chút nào hết thiệt tôi mới biết *nghĩa-bạn* chẳng bằng *tình-duyên*. Song tôi chẳng hề rằng chi, nay-nĩ cho chàng ở lại thành Bạ-ri cùng tôi. Sồ-Lề thấy tôi năng-nĩ như vậy cũng vị tình ở lại, cùng tôi đạo các nơi, viếng các Bát-đồ-hội như lúc trước. Hỡi ôi! Tôi những tưởng người đã mất tình đem học-thức mà thế được, té ra tôi lầm rồ. Người thất tình rất khó mà lành bịnh được. Vì vậy cho nên bữa diệp chàng trốn tôi mà đi biệt, tôi tìm-kiếm đáo-đề mà không ra.

Ngày lụng tháng qua, giờ-phút thấm thoát như tên bắn. Lụi-hụi thấy tôi đã tóc bạc, râu bạc, da giuơng, má núng. Nghĩ đời người coi không mấy lát, vui chưa thỏa vui, mừng chưa phỉ mừng, lao-lao, lục-lục ít năm kể thấy mình gần đất xa trời rồi đó. Tuy vậy tôi cũng chẳng quên người bạn sau xưa, cho nên lâm khi gạn trí, bàn coi chàng đi đâu đây? Hay là chàng buồn tình tìm nơi vắn mà ẩn mình? Hay là chàng ở trí tình xuống Âm-ty cho thầy bạn? Nên tới nghĩ lui, rốt việt đâu cũng còn đó.

Thời may chàng không phải đi tự-vận. Lúc buồn rầu, chàng chẳng muốn ở chốn phồn-ba danh-thắng mà chi, kiếm nơi thâm-sơn cùng-cốc ở cùng dân mọi-rợ. Ở vậy lâu lâu, chàng cũng dám ló mỗi thảm chừng mới trở về viếng tôi. Tôi thấy vậy vui mừng chẳng xiết, nên cố ý lo-lắng hầu có giúp vui cho chàng một ít gọi là đền nghĩa bạn chẳng quên mình.

Chúng tôi mới tính mướn phòng của chàng khi xưa đó, chưng dọn lại như cũ để cho chàng về đó mà đi ở.

Ngày kia tôi lên chàng, lại đường Bô-nơ hỏi thăm căn phòng ấy. Thời may căn phòng không ai mướn, coi lại chẳng khác xưa. Tôi bèn trả giá, rồi mướn liền nội ngày ấy, rửa quét sạch sẽ rồi mới chờ đồ về. Tôi tuy là già cả lẩn-lộn mặc dầu song cách sắp-đặt tôi không quên chi hết, dọn-dẹp không sai một mấy. Bem đèn kiểu xưa ra đốt liền, yến-sáng lu-lu lờ-lờ, trông ra chẳng khác lúc bạn tôi khi còn trai mà ở đó vậy.

Đâu đó an-bài rồi, tôi trở về rủ Sồ-Lề đi cùng tôi, anh-em dắc tay nhau, cuối đường nầy, qua đường nọ. Đi một hồi lâu, Sồ-Lề hỏi tôi vậy chớ dắc chàng đi đâu? Tôi đáp: « Rồi đây hiền-đệ sẽ biết! » Đến đường Bô-nơ, lầu đài, nhà cửa khác xưa nhiều, vả lại ở lúc hoạn-nạn đến sau, chàng tự-quyết không đến đó nữa, nên chàng không dè. Vừa tới nơi, tôi nắm tay chàng, kéo riết lên từng lầu, chỗ phòng tôi đã mướn. Khi xô cửa mở bét ra, chàng thấy đồ-đạc như xưa, sợ-sợ mừng-mừng giựt mình hòng tẻ xiểu. Đến chừng chàng định thần lại, chàng nắm tay tôi kéo lại ghế mời ngồi, đãi tôi như tình chủ-khách. Đoạn chàng đi rả các nơi rờ rẫm mỗi món.

Này trường phụng nầy màng loan,
Vật còn như cũ mà nàng biệt tin.

Bó rồi chàng mới tỏ ý muốn ở luôn nơi đây. Sự muốn ấy là sự tự-nhiên, đâu ai cũng vậy, nên tôi rất vui lòng cho chàng ở đó. Từ đây anh em ở lại cùng nhau như lúc trước, đào-đâu rồi thì cũng là một cặp sĩ-nữ thâm giao. Lúc đó Sồ-Lề đã năm mươi tuổi, mà tác ước có sáu mươi, chàng ít chơi-bời, siêng cần việc đọc sách. Ăn thì đến quán-cơm kê-cận đó mà ăn, còn dạo thì vào các bát-cổ-hội mà dạo. Tình bằng-hữu cũng khăn khích như ba chục năm trước. Nhiều khi tôi cùng chàng ngồi trong phòng nghị-luận nhơn-tình thế-sự, nói cùng nhau rằng: Kiếp của anh em mình chẳng khác nào một giấc chiêm-bao. Trước chiêm-bao anh em cũng ngồi cùng nhau dàm-luận, tỉnh giấc huyền-hương rồi thì cũng cùng nhau đàm luận. Mà trong lúc chiêm bao, ôi! Biết mấy nỗi truân-chuyên, bết mấy hồi lao khổ?

Của cải trong phòng thì cũng y như xưa, duy có một cái bình Ngô-tiêu-thơ mà Sồ-Lề ca cúm đem về đó là mới lạ mà thôi. Vậy khi đó Sài-gòn, nàng đứng trên be thuyền mà chưng bình, nên bình ấy coi rất xinh-đẹp. Nàng lại mặt áo minh thưa thêm có ánh trời dọi vào, coi chẳng khác tiên-nga hạ thế. Sồ-Lề chỉ hình mà nói cùng tôi rằng: « Hiền-huynh có thấy chăng? Nàng chẳng rời tôi một phút. » Nói thì thế vậy, song tôi rất độ lượng cho

Hồng nhan tự thuở xưa,
Cái điều bạc-mạng có chừa ai đâu!

CHUNG

Nguyễn-bá-Nghiễm. *Diễn nôm.*

TÚY KIỀU GIẢI NGHĨA

Xót con, lòng nặng chê-chề, (1)
Trước yên ông đã nắn ni thấp cao:

« Chút thân liễu-yếu thơ-đào, (2)
« Rập nhà (3) đền nỗi chen vào tôi ngươi.
« Từ đây góc bể chơn trời, (4)
« Nắng mưa thui-thủi (5) quê người một thân.
« Ngàn tầm nhờ bóng tùng-quân, (6)
« Tuyết-sương che-chở cho thân các-đằng. (7)

Cạn lời, khách mới thưa rằng:

« Buộc chân, thôi cũng xích-thằng nhiệm trao.
« Mai sau dầu có thế nào?
« Kìa gương nhựt nguyệt, nọ dao quỉ thần.

Đùng đùng gió vụt mây vần,
Một xe trong cõi hồng-trần như bay.
Trông vời gạt lệ chia tay,
Góc trời thăm-thẳm, đêm ngày dằm-dằm.
Nàng thời đòi khách xa-xăm,
Bạc-phau (8) cầu giá đen-dầm ngàn mây.
Vi lau sát-sát (9) hơi may, (10)
Một trời thu để riêng ai một người. (11)
Dặm khuya, ngất tạnh, mù khơi, (12)
Thấy trăng mà thẹn những lời non sông!

Tương-xót cho con, lòng ông nặng trì-trì vì vậy Vương-ông đứng trước đầu xe mà nắn ni thấp cao.

Rằng: « Con tôi là chút thân liễu-yếu, thơ-đào, chuyện nhà gấp rút nên mới đến đổi chen vào làm tôi cho người.

Từ đây về sau nơi góc bể, gắn một bên trời, ở quê người nắng mưa thui-thủi một thận nó mà thôi.

Đường xa xuôi ngàn tầm có đều chi xin nhờ lấy bóng tùng-quân che-chở tuyết sương cho thân các-đằng.

Ông nói đã cạn lời, khách mới thưa rằng: Nhạc-gia hãy yên lòng, bề gì cũng là giây xích-thằng buộc chơn rồi.

Mai sau dầu có thế nào, tôi sẽ hết lòng bảo-bộ, xin chứng có kia là gương nhựt-nguyệt, nọ là dao qui thần.

Rồi đó xe liền dong-rủi, chạy như bay trong đam bụi hồng, dung-dăng như mây vần, gió vụt.

Vương-ông ngó ra ngoài vời, gạt nước mắt mà chia tay, thương cho Kiều phải ở nơi góc trời thăm-thẳm, đêm ngày rầu buồn thảm-thiết.

Còn nàng thì ra đi nơi cõi khách xa-xăm biết bao, ngó hai bên thấy nơi thì cầu giá trắng phau, nơi thì núi mây đen-dầm.

Gặp lúc mùa thu, gió may thổi lâu-lách phất-phơ; một trời thu, ai nấy đều vui, duy có một nàng riêng bi-ai sầu thảm.

Đương gặp lúc trời khuya trên trời tạnh gió, mù-mù ở ngã khơi, cho nên thấy trăng rồi mà thẹn những lời thề non sông cùng Trọng.

NGHĨA XUÔI :

Vương-ông xem thấy con dường kỳ nông-nổi dường nầy phát động lòng không cầm giọt lệ. Ông mới bước lại gần Mã giám Sanh, mà nhỏ-to năn-nỉ rằng : Ngựa-tề ôi, con-gái là phận liễu-yếu đào-thơ, gặp lúc chẳng may phải ra làm nấu-thiếp, tội-đòi cho người. Từ đây, nó phải chịu nắng-mưa một mình ơi xứ xa nhà lạ. Vậy giá xin gởi-gắm lại cho người, phong-ba khi lành-lạnh mà che-chở dùm cho thân bé mọn. Đặng như vậy, giá cầm-cảnh biết là chừng nào! »

Thấy Vương ông nói đã cạn lời, chú Mã chẳng biết sao, thì cũng chịu theo luống gió mà bẻ măng, mới thưa rằng : « Nhạc-gia nói chi cho quá lời, kỳ là phận sự của con chớ. Bề nào cũng là xích-thằng ước buộc, nàng là vợ con là chồng, khi vương-yếu có chẳng tác hiểm-nguy có vợ con xin thề trước đây có trăng-trời, thoán sau tôi có quên lời, xin cầy dao qui-thần hạ sát. »

Giao lãnh xong rồi, Giá-n-Sanh cùng Kiều dầy xe tách dặm, xe chạy đùng-đùng như gió vụt, mấy vần bại bên bụi cát bay tưng-bừng. Ông và bà Viên-ngoại đứng ngó chẳng thấy xe, chỉnh thấy một luồng bụi đỏ lần lần đi tới.

Gặp lúc mùa thu giờ may phường-phất. Chiếu lại Túy-Kiều ngó mông ra hai bên dưới g thấy lau-lách phất-phơ, xát cảnh hoài tình cơn buồn khó cầm. Trời lần lần lặng mất, trông ra thấy bờ lộ tỏi thoi, rồi một ngày một khuya, trên ngất yên-lặng, từ phía mê-mù, kẻ Hằng-nga lố mặt. Trăng còn đó mà lời thề xưa không giữ được. Ôi! dau-đớn biết ngằng nào, hổ-hang quá đỗi. Nàng cầm-cảm giận ông Hóa-công làm chi mà :

Khắp trời đất khách vui say,
Một trời thu để riêng ai một nàng?

ĐIỂN TÍCH

(1) *Chê-chế.*— Tiếng ngoài, đồng nghĩa với *triều-triện* trong ta. Nói câu nầy, tôi tưởng theo người mình để *lòng nặng trì-trì* dễ nhiều hơn.

(2) *Liễu-yếu thơ đào.*— Cái về con gái yếu-ớt như liễu yếu, như đào non. Trong Kim-cổ kỳ-quang có câu : *Yêu như nhược liễu nghênh phong.* Nghĩa nói con gái yêu đuối như nhành liễu yếu cần gió.

(3) *Rập nhà.*— Ý nói chuyện rủi-ro xảy đến thiu linh làm cho phải lật-đật bán mình. Ấy là chuyện *rập*, chuyện gấp rút.

(4) *Góc bể bên trời.* Ta ngó ra ngoài biển thì thấy xa-xa dường như trời dụng nước. Chỗ ấy xa xuôi biết bao, cho nên ở góc bể ở bên trời là ở nơi xa lắm. Đường thi : *Hải giác thiên nhai bất thị trường ?* Nghĩa : Góc bể, bên trời chẳng xa sao?

(5) *Thui-thủi.*— Trong mình thì nói là *trụi-trụi*.

(6) *Tùng-quán.*— Tùng là cây tùng, quán là gốc tre. Người hay nói: Quân-tử trước, trượn.-phu tùng, cho nên tùng-quân là chỉ người trượng-phu, quân-tử.

(7) *Các-đăng.*— Giây dưa, g ây bí, chỉ chung một thứ cây phải nhờ cây lớn che đỡ. Nói về người nhỏ nhen.

(8) *Bạc phau.*— Là trắng phau. Câu nầy có người giải rằng tả cảnh *đông*, tuyết xuống đóng trên nhánh cây, trông ra dường như là cầu bằng tuyết, bằng

giá. Song đọc cho kỹ thì là chỗ nầy tả cảnh *thu*, vì kế đó có nói *gió may*, có nói *trời-thu*. Không biết chừng là *hạ-thu* chăng. Tôi lại có thấy trong Kinh-thi có câu : *Chiên chiên cán cán như lý bạc băn, như lâm thâm nhai.* Nghĩa : Nằm-nằm nộp-nộp (sợ-sệt) dường như đi trên giá, như vào hang tối. Hoặc công Nguyễn-Du muốn nói rằng Kiều lo sợ cho phận mình về sau, nên đi vậy dường như đi trên cầu giá, trên núi đen chăng!

(9) *Sát-sát.*— Tiếng ngoài có nghĩa *phất-phơ, lung-lay, xao-động.*

(10) *Hơi may.*— là *gió may*, gió mùa thu.

(11) Đường-thi : « *Thu tiêu chi vị nhứt nhơn trường!* »

Nghĩa: Cha chả! Đêm thu sao mà dài cho một người mà thôi vậy? Ấy là than khi buồn coi ngày giờ dài đăng-đẳng.

(12) *Ngật tạnh.*— Trên trời, trên chất-ngất, lặng-lẻ, tạnh mưa dông. *mù khơi.*— Còn ngoài khơi thì tâm tâm mê-mù.

(Sau sẽ tiếp theo).

TRƯƠNG-MINH-DIỆN

MÁY XAY LÚA

ra gạo trắng

Monsieur Nguyễn-thanh-Liêm có mua máy xay lớn nên muốn bán máy xay lúa nhỏ (xay ra gạo trắng), máy nầy chạy bằng dầu lửa thứ thường rất phương tiện, mỗi người đều coi máy được, không cần chi người thạo máy móc cho lắm. Vậy mấy ông trong Lục-châu có muốn dùng máy xay ấy xin mới đến nhà hay à viết thơ mà thương nghị.

NGUYỄN-THANH-LIÊM.

à Ấp-bắc (Mytho)

OVERLAND LOCATION GARAGE

SAMY RAMA

Hãng xe hơi cho mướn
ở lại đường Cây-mai, số nhà 48
CHOLON

Nay tôi có lập một hãng xe hơi kiểu Huê-kỳ, hiệu **Overland** thiệt mới tinh hảo, sạch sẽ và tốt lắm, để dùng mà nhàn du rất đẹp. Lục-châu chư-quân-tử có dịp chi lên đến Saigon và Cholon, nếu muốn thừa lương giải xem phong-cảnh, chẳng luận đi gần hay xa mà muốn mướn xe hơi, thì xin hãy đến hãng tôi mà thương nghị tôi cho mướn giá rẻ vô cùng. Liệt vị nếu tưởng tình tôi, thì tôi cũng vui lòng tiếp đãi.

SAMY RAMA kể-khải.

THÚ GIANG-HỒ

(Tích Giu-ly-oe du-ngoạn)

Xứ Ly-ly-bu

HỒI THỨ NHỨT
(Tiếp theo)

Giây ấy xỏ vào rốc-rách, rồi hè nhau hơn chín trăm cặp kéo hỗ lơ hỗ dực mà đem tôi lên xe. Xong xuôi rồi, cất kể vô xe một ngàn năm trăm con thiên-lý-mã dặng kéo tôi về kinh. Trong lúc chờ đi tôi mắc ngủ vùi như chết, chừng sau chúng nó thuật lại tôi mới rỏ biết mà biên ra đây.

Xe chạy được chừng ba bốn giờ đồng-hồ, rủi bị đều trắc trở cái đó không biết cho nên phải ngừng lại mà sửa. Lúc ở không, bốn năm cặp tiểu-tử có ý tọc mạch muốn coi sắc diện tôi ngủ ra thể nào, bèn hiệp nhau bò lại gần mặt tôi mà xem. Trong bọn lục tặc ấy có một chàng vốn là quan hộ-vệ trong triều, lưng có đeo gươm, dạn-dĩ hơn mấy chú kia, tiết lại cận tôi quá làm cho cái chót gươm chàng đương deo trong lưng, dụng lỗ mũi tôi, nhột quá, tôi giựt mình nhảy mủi cho hai ba cái. Song dầu vậy tôi cũng không hay biết chi cả, giấc điệp cứ mê-mang. Ba bữa rau họ thuật việc lại tôi mới rỏ, thì cả ngày ma chưa tới đâu là đâu, mặt trời đã sập bóng, phải đóng trại nghỉ-ngơi, rạng mai sẽ xuất hành. Vậy lúc đình trú chúng nó cắt ra năm trăm quân, nữa để cầm duốc cho sáng, còn nữa thì nằm-nghỉ hầu hôi cung tên để sẵn, chực hờ coi, hễ tôi rụt rịch thì nó cứ việc bắn. Canh giờ nghiêm-nhặt như vậy cho đến rạng đông. Vầng bông vừa lố bóng thì đã ra đi, hễ hội cho đến đúng ngọ mới thấy cửa thành ở xa-xa nước một thấp thoáng.

Khi ấy, vua và triều-thần văn-võ kéo ra xem tôi, đông nhau lên xe coi cho tận mặt. Song le các quan cận thần dè dặt, sợ cho mình rồ g mắc nạn, nên khuyên vua đừng lại gần tôi.

Nơi xe đậu, lại có một kiến chùa, lớn hơn hết trong nước. Cách đâu vài năm trước, trong chùa ấy xảy ra một đám nhơn-mạng, sát-nhơn. Nhơn dân trong nước vẫn hay tin dị-đoan, cho rằng chùa ấy bị nhơ-uế, hết linh rồi, mới phế đi. Của-cải trong chùa đều dời đi nơi khác, còn chùa ấy thì bỏ hoang, ai muốn đến đó làm chi thì làm. Chừng bọn tiểu-tử ấy mới tạm giam tôi nơi đó. Cửa cái chùa ước vài thước bề cao, bề dài được chừng sáu bảy tất, day mặt qua hướng bắc, hai bên cửa cái, có hai cái cửa sổ, mỗi cái cao chừng ba bốn tất. Nơi cửa sổ phía bên tả thì bọn thợ sắt trong cung có gắn vào chín mươi mốt sợi lòi-tói giống như dây chiếu đồng-hồ của người đóng-bè bên phương tây mà cũng bày sẵn vậy, một đầu thì gắn vào cửa, còn một đầu thì chúng nó buộc bắp-vế tôi, rồi muốn cho chắc tay, chúng nó mới dùng 36 cái ổng khóa, khóa lại cứng-ngắc.

Ngay trước cửa chùa mà phía bên kia đường, có một cái đài độ chừng ba thước. Vậy vua và đình-thần leo lên chót đài đứng mà xem tôi cho rõ. Còn lê-dân đếm có gần một triệu, đều kéo ra thành mà xem, người đi-tướng, quái-gở. Cũng có hơn một muôn cậu áp lại muốn bắt thang leo lên mình tôi mà chơi, song có linh gát và có đăng bẩn nghiêm-cấm lại gần tôi, ai chẳng tuân thì xữ trảm.

Chừng bọn thợ sắt xiềng tôi chắc chắn rồi, chúng nó mới mở tôi ra. Tôi chồi dậy, mặt tôi dàu-dàu. Ý! Khi mà tôi cất mình đứng dậy, bọn dân đến coi lấy làm lạ không cùng, chúng nó hết la thôi rùm trời, rùm đất, mà nhảy-nhót lăng-xăng. Chuyến nầy đây tôi mới thong-thả một thị đứng đi được. Khoẻ thì tôi lần bước ra vào, có một năm chùi xuống mà nghỉ.

HỒI THỨ HAI

Thấy dị hình, mình rồng đến viếng ;
Nghe thấy hay, tướng cọp học văn.

Khi tôi day-trở được thong-thả rồi; tôi liền trông ra bốn phía, nhìn xem phong cảnh ra thể nào xem rồi tôi lấy làm đẹp chí quá, thiệt là vườn ruộng giăng-giăng, cỏ cây thạnh mậu — Mỗi miếng vườn đều có vòng thành ngoài, sông không phải lớn, cho nên so với cảnh xứ tôi thì cả một nước ước bằng một vuông đất, vườn ruộng chẳng khác giống người đắp đặng trồng khoai bắp. Vọi xa-xa xem thấy kinh-thành. Đền-đài lâu-các gì, nhấm cho kỹ chẳng khác chi là để mắt vào một bức tranh-đồ thủy-mạt. Phận tôi, tôi thấy chúng nó nhỏ-nhít tôi cho rằng kỳ, còn chúng nó thấy tôi to-tác bề-bộn, chúng nó coi cũng lạ. Mà làm gì thì làm chớ cột tôi như vậy thiệt tôi lấy làm khó chịu quá. Tạo-hóa sanh ra tay để mũa-mèn chơn để đứng-đi, nên hễ bó-buộc vậy, đâu ai cũng không vui được. Thế thì đức vua nhỏ thỏ thấy tôi buồn-bực cũng đau lòng nên thương-nghị cùng quần-thần kiếm một chước để cho tôi thong-thả.

Ngày kia, vua ngự giá đến nơi tôi, các quan theo hộ-giá đông nức. Vua ngồi ngựa mà đến. Thiên-linh ngự thấy tôi tưởng đâu là núi Thái-sơn, bèn nhảy dựng, nhưng mà mình rồng ngồi yên, vì vua cỡi ngựa giỏi lắm. Kẻ tả hữ chạy lại, phò cương ngựa. Đức vua xuống yên rồi, bước lại gần tôi nhìn tôi từ đầu chí gót. Song nhìn thì nhìn chớ cũng đứng xa xa, không dám lại gần.

(Sau sẽ tiếp theo)

TRẦN-PHÁT-VÂN.

HÃNG BÁN ĐỦ THỨ MÁY

(Commerce de diverses Machines)

Vẫn có một hãng Ang-lê đại-lý cho 50 nhà lò chế tạo máy móc, để làm công nghệ. Nay hãng ấy giao cho bổn hiệu thay mặt tại Nam-kỳ và Cao-man-quốc mà bán các máy sau đây:

1° *Máy làm nở nù áo thung* từ 100$ đến 400$.

2° *Máy xay lúa ra gạo lức, gạo trắng*, mỗi giờ từ 1 tạ cho đến 12 tạ, nhỏ lớn đủ thứ, và sẻ-gie chạy bằng trâu cũng dây chão rất tiện muốn kêm đâu khi điển vào tháp cả nhà từ 20 ngựa đến 150 ngựa cũng được.

3° *Máy ép mía làm đường ép đậu ép dừa làm dầu.*

4° *Máy xay bột.*

5° *Máy thụa nước lên ruộng.*

6° *Máy gặt cả đạp lúa.*

Các máy có thứ quây tay, loài vật quây hoặc chạy bằng mô-tơ hay là sô-gie, giá cả khác nhau.

7° *Máy thắp đèn khí điển*, từ 20 cho đến 150 ngọn chạy mô-tơ.

8° *Mô-tơ dầu sô-gie trâu.*

9° *Máy chạy ghe bầu khỏi chèo.*

10° *Máy làm giấy.*

11° *Bóng đèn khí Hoá-kỳ soleil, giá rẻ.*

12° *Hột sắt để bỏ vào máy xay cho gạo màu trắng.*

Khi giá cả định xong thì chỉ mua phải ví chỉ 4 phần tiền, chừng máy qua rồi thế xong thì đóng tất cả. Còn muốn có người đến nhà ráp máy thì phải chịu phí lộ và nhơn công.

Cái xin Lục-châu quang cố. Viết thơ hoặc đến tiệm thương nghị.

Nay kính

MAISON **QUANG-HUY**

84, rue Vienot. — Saigon.

CAFÉ RESTAURANT

45, rue Amiral Courbet

SAIGON

Kính cùng chư qui ông qui thầy đặng rõ:

Nay tôi mới lập một quán cơm Tây tại đường Amiral Courbet số 45 Saigon ngang nhà Khách-sạng Nam-đồng-Hương, có đồ đồ ăn và bánh mứt cũng đủ điểm tâm ngon tiêu hồ. Cái xin chư ông, có đi đâu tiệc đường, ghé quán tôi chơi, tôi sẽ làm cho vui lòng đẹp ý chư ông.

SÁU HOÀN; *cẩn khải*

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

PHARMACIE ASIATIQUE

38, Rue de Canton. — Cholon

Tiệm chánh ở tại Quảng-đông, ông Lương-y Vi-Tế-Sanh chế ra.

Sưu-Độc-Linh-Dược

(THUỐC TRỊ BỊNH TIÊM-LA)

Bịnh Hoa-liễu là một mối giặc lớn trong đời văn-minh thế-giới, hễ mang lấy nó, ăn chẳng biết ngon, ngủ không yên giấc, ấy là một giống bịnh rất thảm, rất độc, cho nhân-quần xã-hội. Bởi vậy cho nên từ xưa đến nay những anh-hùng hào-kiệt, có nhiều người vì nó mà phải bỏ mình cùng tuyệt giống, hoặc di truyền lại cho vợ con, ấy cũng đều tại dùng lầm phương thuốc.

Chớ như tiệm tôi đây, từ ra làm thuốc đến nay, vẫn trị các bịnh Hoa-liễu cũng đã nhiều, gần khắp trong thế-giới, cho nên mới thấy đặng nhiều cái mối tệ mà nghiệm ra, vì có nhiều thầy trị bịnh Hoa-liễu thì hay dùng những vị Bả-đậu-sương mà xổ cho mạnh, hoặc dùng vị Thủy-ngân mà đằng xuống, như vậy thì chẳng những là hại thân mà lại không còn sanh con nữa đặng, ắt phải tuyệt giống tuyệt nòi, cái sự hại ấy rất to. Vả chăng hễ cái độc mà nó vào mình, thì nó cứ vào theo mấy nơi mạch máu, chớ không phải là ở hoài một chỗ, nếu xổ như vậy mà xổ ra mấy nơi mạch máu trong cả châu-thân đặng sao? Bất quá là lúc cái nhiệt độc nó đương hành mà cho xổ ra, hoặc cho nó hạ xuống, đặng mà làm cho bịnh giảm xấp thời đó mà thôi, chớ nói lành chỗ độc ấy hay là mạnh trong mình một hai tháng thì lá lỉm to lắm đó.

Bởi tôi xét rõ các cớ ấy, nên phải tìm các phương hay và hiệp với các ông Lương-y đặng nghĩa cứu các chứng bịnh ấy mà chế thử thuốc nầy ra đây, để mà cứu người hà giúp đời, vả lại tánh thuốc cũng là hòa-bình, không ngưa cũng không xổ lắm, bịnh nặng thì mỗi ngày xổ hai lần, còn bịnh nhẹ thì mỗi ngày xổ một lần, không đau bụng, cũng như thể người mạnh lại đưa vào các nơi mạch máu mà đuổi các chứng độc, hoặc theo mồ hội, hoặc theo đường tiểu-tiện, hay là hơi thở mà ra. Dầu cho người không phải bịnh Hoa-liễu mà uống nó, thì nó cũng làm cho huyết dịch sạch sẽ, ăn được nhiều, ngủ yên giấc và sửa diện-mạo sáng láng, tinh-thần khỏe khoắn.

Chủ trị các chứng bởi bịnh Hoa-liễu kể ra sau nầy:

Phong thấp đau xương,
Tim-la lở lói,
Đau bịnh hột-xoài,
Huyết khô huyết độc,
Ghẻ độc lấy lụa,
Hạch nơi chỗ độc,
Bán thân bất toại,
Dương-mai mọc mục,
Ung thư nhọt ghẻ,
Lát voi lát đồng tiền,
Vô danh thũng độc,
Các chứng độc ngoài da.

Như ai có bị mấy chứng bịnh nầy thì xin đừng có tiết tiền, hãy mua mà uống, vì thuốc nầy trừ dứt nọc chẳng còn tái đi tái lại nữa. Cách dùng: Mỗi bữa sớm mai uống thuốc nước một muỗng, và tối trước khi ngủ một muỗng. Còn thuốc hườn, uống mỗi lần ba hườn sau khi ăn cơm trưa và tối, phải tắm mỗi ngày một lần và phải cữ ăn đồ chua, đồ sống sít.

Mỗi ve thuốc nước và thuốc hườn giá là..... 3$00

ÍCH-NGUƠN-ĐƯỜNG LÃO DƯỢC PHÒNG

Ở ĐƯỜNG AMIRAL ROZE, SỐ 55, TẠI CHỢ-CŨ SAIGON

丸補雙衣金

KIM-Y-SONG-BỔ-HOÀN

(Thuốc bổ khí huyết)

Lấy lẽ tự nhiên mà luận sự sống của người cũng như sự sống của thảo mộc vậy, loài thảo mộc sanh đúng thời tiết thì tươi tốt sớm-sơ, song cả ngày bị dang nắng gió chẳng đặng nhuần gội giọt mưa cũng nhờ hơi sương tuyết dầu rậm rạp cho lắm cũng khó thể thạnh mậu bền-dai cho đặng, nên suy ra sự sống của người cũng vậy. Phàm người bình sanh nương nơi tánh mạng mà tánh mạng do nơi huyết khí, huyết khí giúp đỡ tinh thần hễ tinh thần sung túc thì sự nhớ tưởng sáu xa, còn huyết khí dung hoà đầy đủ thì thân thể cứng cỏi mạnh dạng, tăng mạng vững vàng. Bởi vậy người sanh ra phần nhiều lúc nhỏ vì đều tinh tệ sắc dục không chừng, hoặc lo lắng quá độ, mỗi mỗi hay gắng sức nhọc lòng, cứ chi phiết tiết, nên phải hao kém tinh thần, lưng vơi khí huyết, xảy ra đều tiên thiên bất túc hậu thiên bạc nhược, nguơn khí dần suy, nếu muốn cho thân thể hoàn toàn lại như xưa, thì phải bồi bổ huyết khí, dung dưỡng tinh thần khác nào như loài cỏ cây kia gặp cơn khô héo muốn cho thạnh tươi lại thì phải vung phân tưới nước cho kịp thì ắt trở nên thạnh mậu tốt tươi mà đơm bông trổ trái, vì vậy nên người mà bị suy nhược rồi thì phải bồi bổ khí huyết, vung quén tinh thần ắt đặng phần điên niên lịch thọ chưởng tử lương phương kỳ là lẽ thường trong sự vệ sanh của người.

Nên Bổn-Đường gia tâm chiêm xét mà chế nên phương thuốc Sâm-Nhung-Kim-Y-Song-Bổ-Hoàn nầy rất nên thần hiệu, chọn thiệt thuốc tốt và các vị tánh hoà hưỡu không nóng không mát phối hiệp, trúng theo phép điều dưỡng nguơn khí, bổ ít tinh thần, ấo vàng bào sáp bào chế kỹ càng, công hay thượng phẩm phòng trị các chứng bịnh kể ra sau nầy:

Tinh kém huyết khô. Mình gầy vóc ốm.
Mỏi lưng tê gối. Hãi hoải tứ chi.
Tinh thần dầm suy. Chẳng vui phòng sự.
Lao tâm tiêu tứ. Mộng mị di tinh.
Tửu sắc không chừng. Tham vui quá độ.
Xây xẩm mặt mày. Nhức đầu chóng váng.
Đêm nằm trằn trọc. Ăn uống không tiêu.
Làm việc quá nhiều. Nặng nề thân thể.
Khi mệt khi khỏe. Bịnh hậu thất điều.
Các chứng kể đây. Trị nên hiệu nghiệm.
Thuốc nầy mầu nhiệm. Bồi bổ tinh thần.
Chẳng sánh tiên đơn. So tày thuốc phật.



Thuốc bổ nầy bắt luận đàn ông đàn bà già trẻ chi đặng đều bổ khí huyết, sanh hóa tinh thần sống lâu mạnh mẻ, mau sanh con, già trở nên trẻ còn đương trẻ lại thêm sức lực mạnh mẻ, thân thể sung túc da thịt mịnh màng, còn như những người suy nhược nhiều bởi bịnh hậu, *(dau mới mạnh)* yếu đuối dùng luôn thuốc nầy trong một tháng chắc thấy bổi bổ thân thể mạnh dạng, tráng kiện tinh thần lại như xưa chẳng sai và lại trừ các chứng bịnh hay sẻ đến thình lình, rõ ràng là một phương thuốc vệ sanh rất hay rất quí trên đời.

Một hoàn giá..... **0$50**
Trọn hộp bốn hoàn giá... **1$80**

丸鳳坤之科婦

Phụ-khoa khôn-phụng-hoàn

THUỐC ĐIỀU KINH CHƯƠNG TỬ

Phàm người đờn bà đương kinh nguyệt và chừng có đặng mạnh giỏi hằng ngày, đến gặp cơn sanh đẻ mà đặng mạnh giỏi cũng bởi nhờ nơi thân thể dung hoà khí huyết sung túc mà ra. Song ai cũng mong mỏi đều mạnh giỏi việc kinh nguyệt cho đúng kỳ và cơn sanh đẻ đặng bình an mọi sự, mà chẳng hay tìm phương giữ mình, tìm thuốc hay dùng ngăn ngừa trước cho khỏi đều hậu hoạn về sau, vì như cây cỏ mà đặng tốt tươi nhờ bởi khí âm dương hoà huỡn, còn người mà đặng mạnh mẻ là nhờ nơi khí huyết điều hoà, nên mọi người phải lo phòng trước lúc chưa bịnh, hay hơn là để gặp bịnh mới lo tìm thuốc hay. Xét cho kỹ người sanh thường hay có bịnh không chừng. Đây tóm một đều đại khái của đờn bà khi kinh nguyệt và cơn sanh đẻ là đều rất quan hệ mà nói, còn kẻ dư biết bao nhiêu chứng bịnh hay xảy đến thình lình kể sao cho xiết. Nên bổn đường có chế phương thuốc **Khôn-Phụng** nầy thiệt là một phương thuốc thượng hạng thuốc đã hay lại hiệp sức dễ dùng được và bào chế kỹ càng, bao sáp làm hoàn tánh dược mỗi mỗi đều trúng theo cách điều kinh chưởng tử rất nên thần hiệu, thiên hạ khắp dùng đã lâu, rõ là một phương thánh dược trên đời, nếu người đương mạnh mà thường dùng thuốc nầy thì chắc mạnh giỏi luôn luôn không hay đau vặt, còn đờn bà có chồng thì mau sanh con, chí như đã có thai lại thêm bồi bổ cho an thai và giúp sức mạnh mẻ đến cơn sanh đẻ, chẳng vậy mà thôi, dầu con gái mới lớn lên dùng thuốc nầy cũng hữu hạnh lắm là thêm điều hoà đường kinh, bồi bổ khí huyết da thịt mịnh màng, thanh tươi nhan sắc, thân thể phương phi, diệt trừ bá bịnh. Thiệt là một phương thuốc vệ sanh của đờn bà.

TRỊ NHỮNG CHỨNG

1 Đờn bà khí huyết kém suy, đường kinh không tốt chậm con.
2 Đường kinh hư, hoặc khi nhiều khi ít, trồi sụt không chừng.
3 Bối đường kinh không tốt biến ra chứng đau bụng.
4 Đường kinh bế, nghịch hành, ói mửa.
5 Đường kinh xấu huyết dợt dạt hoặc đỏ bầm.
6 Huyết bạch, huyết băng, thân thể ốm o, tinh thần giả dượi.
7 Hoặc lo lắng nhiều, mệt nhọc châu thân hải hoải.
8 Nghẹn, tức đau lưng mỏi gối, ăn không tiêu, nhức đầu, bụng dạ bàn hoàn, mặt mày xây xẩm.
9 Thai bịnh, máy động chẳng êm thân thể mỏi mệ tứ chi phát thũng.
10 Lúc sanh đẻ huyết dư còn lại, hoặc nhao (**thai y**) ra không hết mà sanh bịnh.

Các chứng nói trên đây dùng đến thuốc **Khôn-Phụng** *nầy tức thì lành đã.*

Mỗi một hoàn giá..... 0$40
Nguyên một hộp 4 hoàn giá. 1$50

CÁO BẠCH

Nguyên tiệm tôi đã khai sáng từ năm 1868 đến nay, chuyên chế ròng các thứ thuốc hay thần hiệu, đều có dùng cái nhãn **Mâu-đơn-phụng** làm tin, có gởi bán trong các tỉnh Nam-kỳ, xin chư qui-vị có dùng phải nhìn cho kỹ, ắt khỏi lầm đồ giả-mạo, còn như chư-vị ở xa chợ nhằm chỗ không có, mà muốn dùng thuốc của tôi, hoặc mua về bán, xin viết thơ cho tiệm tôi rõ, thì tôi sẽ gởi thuốc lập tức, mà gởi *contre remboursement*, nghĩa là đem tiền đến nhà thơ mà lãnh thuốc, còn để bao thơ như vầy: **M. Ích-nguơn-Đường, rue Amiral Roze n° 55 Saigon**. Vốn tôi hằng giữ một lòng chắc chắn (Tiên nghĩa nhi hậu lợi).

NAM-THÀNH-CƠ

CÔNG-TY

Đại-lý cơ xưởng Huê-kỳ bán các thứ máy sau đây

1° *Máy xay lúa ra gạo trắng* số 1, mỗi giờ xay từ 4 tới 6 tạ, *giá chắc*: 3.000 $.
2° *Máy xay lúa ra gạo trắng* số 3, mỗi giờ xay từ 2 tới 3 tạ, *giá chắc*: 2.000 $.
Ấy là kể về *Mô-tơ* chạy điện-khí, 16 mã lực, và dây chão. Mỗi giờ tốn điện-khí từ 0 $ 06 đến một cắt mà thôi.
3° *Máy xay bằng tay*: 500 $.
4° *Mô-tơ chạy điện khí, 16 mã lực, mỗi cái riêng*, giá là 1.600 $.



5° Máy ép dầu, xay đậu, ép mía làm đường, máy dem nước lên ruộng, máy đều khí, máy tàu sà-lúp vân vân. Song chưa biết giá chắc. — Chừng máy lại Saigon chủ mua muốn cho bổn hiệu đến nhà rập máy và thử cho các việc hoàn tất, thì phải chịu chút đỉnh phí lộ và nhơn-công.

Xứ nào không có điện-khí thì phải dùng *Mô-tơ* chạy dầu, hoặc sô-gie (*chaudière*) chạy củi hay là trấu.

Xin hãy viết thơ hoặc đến bổn hiệu mà thương nghị. Giá định đó là hết sức rẻ, không có hãng nào hì kịp, nên bổn hiệu tưởng có lẽ các nhà cự phú sẻ giúp đồng bang cho mau thành tựu.

Nay kính.

LÊ-HỮU-NÊN

Directeur de la Compagnie,
233, rue d'Espagne, Saigon.

TRẠI THỢ MỘC MICHEL

Nguyễn-hiệp-Hòa

Tại chợ Lái-Thiêu

Tại trại tôi có đóng sẵng các món là:

Bàn ăn mặc-đá dài, có cẩn 2 kiểu. — Bàn ăn mặc-đá trơn có kệ thành. — Bàn ăn mặc-gỗ liền 4 kiểu. — Bàn tròn 4 trụ mặc-đá. — Bàn tròn 4 trụ mặc cẩy. — Bàn xây cốt mặc liền. — Bàn lầu 12 trụ. — Bàn khách (salon). — Bàn *rượu* (*apéritif*) 8 kiểu. — Vắng một chơn tiện, vắng ghỗ hai, và vắng ba. *Tủ thờ*, cẩn 3 kiểu, *Tủ áo*, *Tủ rượu* (buffet), giá nón dù (Porte parapluie et chapeau), Trụ kiển (colonne) ghế băn-kết (Banquette), *ghế ngồi* 5 kiểu, ghế *Bàng nguyệt*, *bàn viết* 3 kiểu, vắng một bằng đá trắng có chơn tiện.

Làm theo kiểu kiểm thời, bằng cây trắc, cẩm lại, gỗ toàn là cây danh mộc, thợ làm khéo léo tinh xảo, không gía đổi.

Xin quới ông có muốn đóng các món đồ chưng dọn trong nhà, thì xin gởi thơ, hay là thân hành đến tại tiệm tôi, tại chợ *Lái-Thiêu* đường ra *công-xi kèo* (Abattoir), hoặc mua hay là đặt, thì tôi sẵng lòng làm mau và vừa theo ý quới-vị.

Chủ TRẠI MỘC *cẩn khải*.

杜再豐大號啡

ĐỖ-TÁI-SANH ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

26 rue Gia-long, 26. — CHOLON.

Tiệm trồng răng

Tại tiệm tôi có trong răng và bịch răng bằng vàng, chắc chắn khéo léo mà giá rẻ lắm. — Tại bổn-hiệu cũng có bán đủ các thứ thuốc như mấy nhà thuốc lớn của Langsa và đủ các hiệu của các nhà thuốc danh tiếng bên Tàu, bổn-hiệu cũng có bào chế nhiều thứ thuốc rất hay. Lục-châu chư vị có muốn mua, thì xin gởi thơ đến, tôi sẻ gởi contre remboursement cho chẳng sai.

ĐỖ-TÁI-SANH ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG
cẩn khải.

TIỆM

Trương-văn-Hanh

SADEC

Có bán xe máy mới và đủ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lãnh thắp mướn đàn khí đá (carbure) theo cuộc quan, hôn, tang, tế, kỷ-yến, Tân-gia, hạ-thọ.

Khiêu đem bằng nhiều tây tốt thượng hạng, bán mở và bán lẻ vỏ ruột xe máy hiệu Michelin.

Quí khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gởi thơ cho tôi, tôi sẵn lòng kỷ lưỡng gởi contre remboursement nghĩa là đóng bạc tại nhà thơ mà lãnh đồ.

Hoặc muốn biết giá đồ trước khi mua thì tôi sẵn lòng cho giá đồ phụ tùng in sẵn bằng chữ quốc-ngữ Prix-courant.

TRƯƠNG-VĂN-HANH,
cẩn khải.

Tiệm thợ bạc

TRẦN-THÀNH-KIỆT DIT BA-CÁCH

ở tại đường THỦY-BINH, *số* 192

(192, Rue des Marins, Cholon)

Khi cùng chư quí-ông quí-bà đặng rõ: Nguyên tôi đang là Thợ-bạc tại đường Thủy-binh, số nhà 372, đã hơn 10 năm, khỏi ơn quí-ông quí-bà có cấp. Nay tôi dời xuống gần garo xe lửa lớn đường Thủy-binh, số nhà 192, mở ra rộng rải và sạch-sẻ, tôi lại chế ra những đồ nữ-trang bằng đồng và bằng vàng nhiều kiểu, nhiều cách mới theo như kiểu Langsa, khéo lạ vô cùng. Vậy quí-ông quí-bà có đi đâu tiệm đường, xin ghé lại tiệm tôi mà chơi, trước là giúp cuộc công-nghệ trong xứ ta cho mau thái-bộ mở mang, sau nữa giúp tôi là bạn đồng-bang cuộc kinh doanh cho mau thành tựu.

Nay kính

TRẦN-THÀNH-KIỆT DIT BA-CÁCH.
Bijoutier. — Chợ-lớn.

QUỲNH-MỸ

NGUYỄN-NGỌC-CƯ

Số 20, đường Amiral-Courbet

(CHỢ BẾN THÀNH MỚI SAIGON)

Gạo, than, gỏi, nước-mắm, tôm, cáng, trà-bột, trà-tàu, thuốc hút cùng các vật dùng khác.

Nước mắm Phú-quốc ngon thượng hạng

Tiệm này bán ròng nước-mắm ở tỉnh Bình-thuận; không bán nước-mắm làm tại đây. Mua vật chi, hoặc sai đến hàng phố, gởi giấy, thì có kẻ đem đến nhà chẳng sai. Nay tôi lại có dọn chỗ ăn chỗ nghỉ sạch sẻ tử tế. Muốn dùng cơm tử bữa ăn, hay là muốn đóng cơm tháng cũng đặng. Lại có chỗ nghỉ ngơi thong thả xin chư ông ghé chơi một phen thì biết. €

怡 A-KONG 生

Tiệm may ở tại đường Duperré, số 87

SAIGON.

Tiệm tôi lập ra đã 45 năm rồi, từ ông già tôi lập đến nay, tôi thế cho ông già tôi, may đủ các thứ quần áo theo kiểu Langsa và kiểu Hồng-Mao, hoặc nỉ hoặc vải bố Tây đủ các thứ. May đã mau mà giá lại rẻ hơn các tiệm khác. Xin chư ông hãy đến tiệm tôi, dặt thử vài món, thì tôi cũng sẵn lòng tiếp đãi tử-tế.

A-KONG *kính cáo*

Tiệm khắc con dấu



Kính trình chư quí vị tôi đã lập *Tiệm khắc con dấu đồng* và *mã thung* (*timbre cuivre et caoutchouc*) bằng đồng, chạm mộ bia đá, chạm thạch đồ mả (pierres tombales), lại có bọc hình chơn dung đủ kiểu vân vân.

Chư vị muốn dùng kiểu nào xin gởi thơ cho tôi thì tôi sẽ biết lòng làm cho vừa ý và tính giá thiệt rẻ, tôi rất đội ơn vô cùng

Vente d'articles du Tonkin

Có bán các thứ hàng bắc, lụa-xuyên, the, lĩnh, băng-sa, lượt lông, đồ đồng, đồ thau, vân vân.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA
GRAVEUR
42, Rue Amiral-Dupré. — Saigon

E. POURTOU

Đường Amiral-Dupré, số 55 đến 59

SAIGON

Bán rượu chát đỏ, trắng hiệu **Médoc**, hiệu **Bordeaux**, hiệu **Bergerac**, hiệu **Pronsadels**, hiệu **St-Emilion**, hiệu **Beaujolais**, và hiệu **Bourgogne**.

Có phân giải rõ ràng chứng có rằng không có pha rượu mạnh, ai muốn thành bán không nổi, vì rượu tốt mà giá lại rẻ.

BỔN HIỆU SAI TRẺ ĐEM ĐẾN NHÀ

Bổn hiệu có làm tờ giao kèo với sáu chủ vườn làm rượu có tiếng tại xứ **Médoc**, và bảy chủ vườn có danh ở xứ **Bordelais**. Kina Pélaie **Goudron Robert** thuốc vị rất có danh và hiệp theo phép vệ sanh hơn hết.

Rượu Sam-banh, rượu bọt cất Sam-banh, rượu chát, thượng mỹ tửu hiệu **Bordeaux**, hiệu **Bourgogne** và rượu ăn bàn rất nhẹ nhàng.

TRONG LỤC CHÂU AI MUỐN MUA XIN GỞI BẠC CHO SONG CHỦ MUA PHẢI CHỊU TIỀN SỞ PHÍ

NAM-HỒNG-PHÁT

KHÁCH SẠNG

ở đường Boulevard Bonnard, số 106 ngang Gare xe lửa nhỏ Saigon-Govap, tại chợ mới Saigon.

Bán rượu tây và bia xe máy, đèn carbure và đèn alcool.

Có cho mướn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.

Quí-quan, Quí-khách ở xa muốn mua hết các vật chi thì tôi sẽ giảm, niêm kỹ lưỡng gởi tới chỗ ở mấy ông.

HUỲNH-HUỆ-KÝ.

Lời rao

GRANDE BIJOUTERIE CENTRALE

Tiệm Thợ bạc

Nguyễn-văn-Giáo

hiệu THI-THỢ

Tiệm tôi khi trước ở đường Lefèbre số 80, đã 20 năm, nay dời về đường Schroeder, số 13, tại chợ mới Saigon.

Có bán đồ nữ-trang đủ kiểu theo kiểm hời, dùng về đám cưới đám hỏi rất đẹp Đồ làm đã khéo, mà giá lại rẻ.

GIÁ 0$40

ĐỒNG ÂM TỰ VỊ

Có phụ thêm những chữ không phải đồng âm mà khó viết

DICTIONNAIRE DES HOMONYMES ANNAMITES

Accompagné d'un appendice comprenant tous les mots difficiles à écrire

PAR

Nguyễn-văn-Mai Q

Professeur d'Annamite au Collège Chasseloup-Laubat
Membre du Comité de Perfectionnement de l'Enseignement indigène en Cochinchine.

Trong sách này có đủ những chữ khó viết, hoặc chữ Đồng âm cùng chữ không nhầm Đồng âm, mà phải viết hỏi hay là ngã, hoặc viết d hay gi ở trước, e hay là t có g hay là không g ở sau.

Nhơn có lời chỉ thị của quan Đốc-học chánh, ngày 31 Août 1916, dạy rằng: « *Bên các khoa thi tới đây, thì trong những bài hạch về tiếng Annam quan giám khảo chấm vở hết sức nghiêm.* » Vậy nên tôi ngụ ý dọn bổn này, ngõ hầu giúp các trò viết chữ quốc-ngữ cho trúng theo Tự điển Génibrel và Paulus Của. Hễ có nghi ngại chữ nào, lật quyển nầy ra mà coi, thì viết không sai.

Bán tại tiệm Quỳnh-Mỹ, 80, rue Amiral Courbet (Chợ Bến-thành mới) và các nhà in và bán sách Annam tại Saigon.

SÁCH GIA PHỐ

(Librairie Familiale)

Để biên chép tên ông bà cha mẹ, vợ, con v.v. các đầu quan hệ trong gia đạo 50 trương, giấy thượng hạng, bìa dày, có nhiều đầu rất hữu ích nên biết,

Giá bán lẻ	0$40
Ở xa mua gởi recommandée	0 50
Mua bán lại (ấy là mua sỉ)	0 32

Còn mua nhiều cho 50%.

Mỗi nhà nên mua 1 cuốn

bán tại tiệm **QUANG-HUY**, *54, rue Vienot-Saigon*
cần khải

HÔTEL DE FRANCE

NAM-VIỆT KHÁCH-LÂU

157, Rue Catinat, SAIGON

Lâu nay ai ai cũng biết chỗ nhà **Hôtel de France** là một cái lầu ba từng cao lớn nguy nga, nay cải hiệu lại là « **Nam-Việt Khách-Lâu** » có 63 cái phòng rộng lớn sạch sẽ mát mẻ vô cùng, để cho lục-châu chư quân-tử nghỉ ngơi trong khi có dịp phải đến Saigon. Phòng thì phân làm hai hạng: Hạng nhứt và hạng nhì. Lại có **sắm phòng riêng rộng rải, để cho vị nào có đem vợ con theo đông, ở chung một phòng cho thuận tiện.** Hoặc có muốn giải lao, thì có sẵn các thứ rượu tây ngọt ngon đầu bổ. Bằng muốn dùng cơm hoặc Tây hoặc Nam, thì bổn-hiệu cũng sẵn lòng tiếp đãi.

Phòng cho mướn ngày thì từ 1$00 đến 1$50. Nếu vị nào muốn mướn tháng, thì từ 15$00 đến 20$00.

Cái xin chư ông chiếu cố, đến nghỉ thử một phen, chắc sao chư ông cũng vui lòng toại chí.

NAM-ĐỒNG-LỢI

56, Rue Vienot, Saigon

Hiệu **NAM-ĐỒNG-LỢI**, là của hàng Annam của hội Nam-kỳ Công-ty-phương-chức-công-ty, lập ra mà bán đủ các thứ.

Hàng-Bắc.

Hàng-Thâu. — Hàng-Tây.

Nón cahques, Valises.

Bố may mùng Annam dệt rẻ và chắc.

Ống sắc thau, xuy bạc, ô trơn, ô chạm vân vân.

Võng gai, trà ướp sen, ướp thủy-tiên.

May quần áo Annam.

May áo quần Tây; đồ trắng, đồ Kaki, áo chemises, blouses.

Bán thiệt giá — may mau ăn công rẻ — có muốn được thợ giỏi.

Xin mời quí khách đồng-bang tới xem chơi.

BÙI-QUANG-CHIỀU.

NỮ-CÔNG-THẠNH

Băng. — The. — Lược-lông.
Lương. — Sa. — Là. — Nhiễu.
Lãnh. — Xuyến. — Hàng-tàu.
Nhựt-bổn. — Hàng-Tây.

Bán tại tiệm **Nữ-công-Thạnh** của **Mme Trần-quang-Nghiêm** tại chợ mới Saigon đường Espagne số 82.

Có thợ may khéo. — Tiệm đáng tin.
Hàng tốt. — Giá rẻ.

Đèn khí. — Từ năm đèn lạp sắp lên.
Đèn khí ngọn lửa trắng.
Từ 50 đèn lạp sắp lên.

Giây và Đồ phụ tùng về việc đèn khí.
Măn sông dầu lửa và dầu săng.

Bán sỉ và bán lẻ

Tại tiệm Lục-tỉnh Khách-lâu của M. Trần-quang-Nghiêm.

Saigon, đường Espagne số 84.

Giá rẻ hơn các nơi.

PNOM-PENH BAZAR

TRƯƠNG-XUÂN

BÁN SỈ — BÁN LẺ

Ngòi viết « Sans rivale » hình giống thứ Sergent Major, mỗi hộp 144 ngòi, 12 hộp 6$70. — 144 hộp 77$00.

Crème đánh giày đen và vàng 12 hộp nhỏ 0$45. — 12 hộp lớn 0$75.

Sách mới: « Tình hải nhứt trích » (chuyện đời nay) trọn bộ 2 cuốn mỗi cuốn 0$30.

Giấy viết thơ: mỗi hộp 50 tờ, 50 bao đôi có màu « Toile Superfine » 12 hộp 9$85.

Giấy viết thơ: mỗi hộp 50 tờ, 50 bao đôi có màu « Idylle » 12 hộp 9$80.

Giấy viết thơ: mỗi hộp 50 tờ, 50 bao đôi có màu « Cosette » 12 hộp 8$55.

Bao thơ vàng thứ thường 3$00 một ngàn cái.

LÝ-NỮU-DU,
34-36, Quai Piquet, Pnôm-Penh

VỰA LỚN TRỮ ĐỒ VẬT THỰC

NHỮNG NGƯỜI KẾ NGHIỆP HÃNG HOTTET và cheo-ey

H. BLANC và HAUFF

Đường Catinat, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thùng và ra vỏ)

EAU DE TABLE NATURELLE

Perrier

Le champagne des eaux de table

WITH WHISKY, BRANDY, WINE, LIMON



Nước PERRIER

Như **Soda**, *mua nguyên thùng và vỏ, ve lớn, ve phân nửa và ve gắc tử.*

Sữa hiệu CON GẤU

Sữa tươi tốt như mới vắn ra

SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ

Sữa đặc thượng hạng condensé

Vàng nên bảo lấn

Sữa bổ hiệu CON GẤU tại hãnh Suisse làm ra

Giấy hút thuốc hiệu CHAUVE-SOURIS

Máy viết nhỏ hiệu *UNDERWOOD*, viết rõ càng lắm.

Bijouterie Saigonnaise

TIỆM MINH-THÀNH HÒA BÁN ĐỒ NỮ-TRANG

25, Rue Schroeder, 25 — Saigon

Kính lời cho lục-châu chư quí-khách đặng rõ: Nay tôi có mở một tiệm bán đồ nữ-trang theo kiểu kiêm-thời, rất nên xinh đẹp, ở tại chợ Saigon đường Schroeder số 25. Khi trước tôi có lập tiệm bán đồ nữ-trang ở Cholớn, đường Thủy-binh (Rue des Marins) số 184, tục danh là hàng cháo-mũi, nên tôi thường hiểu ý quí-bà quí-cô ưa dùng đồ nhẹ nhàn và huê-mỹ.

Từ khi tôi mở 2 căn tiệm kỳ đến nay cũng nhờ ơn quí-bà chiếu cố cho người đồng-bang nên việc, tôi rất cảm ơn, ngày nay mà trong lục-châu hiệp hàng, lập tiệm bán đồ nữ-trang như tôi thì tôi lấy làm vui mừng cho các ông và cảm ơn cho các ông cho mau thành tựu.

Nay kính,

Nguyễn-văn-Lạc dit Ba-Kuku.

Ông Lê-văn-Vỏ

Là Lương-y cựu của Nhà-nước, học tại Hàng-lâm-y-viện bên tây (Alger) đã có coi cát-nhắc thượng bên tây và Annam đặng 35 năm. Trị đủ chứng bịnh trong nước Nam. Ai muốn uống thuốc xin tới tại nhà ở Dakao, đường Paul-Bert số 48 ngang rạp hát của ông Đốc-phủ-Kiệt.

NHÀ IN VÀ NHÀ BÁN SÁCH

J. VIỆT

59, rue d'Ormay.—Saigon

Nhà in này lập ra đã hơn 10 năm rồi, in đủ các thứ các kiểu, có lãnh in Cổ tại kho sách Nhà-nước và các Sở Thanh-biện. — Có đóng **bìa sách** đủ kiểu, rất khéo rất đẹp. — Có in đủ các thứ thiệp quan hôn tang tế, **nhiều kiểu nhiều màu** hoa hoè rực rỡ, mạ vàng sáng đẹp. — Vậy xin Lục-châu chư **quân-tử**, có cần dùng việt chi, hãy đến tiệm tôi, tôi đã làm mau mắn mà tính giá lại rẻ. — **Tiệm tôi** cũng có bán đủ Thơ, Tuồng, Truyện, Sách.

LỜI RAO CẦN KIỆP

Luôn dịp tôi kính cho Lục-châu chư quí-ông rõ, nhơn tôi thấy đương thời buổi nầy mấy nơi rẫy bái xa chốn thị thành, ít có thầy thuốc hay, cho nên có nhiều khi người ta rủi bị bịnh gấp nặt, không biết thầy đâu mà rước cho kịp, phải bị hiểm nghèo. Nay có ông Nguyễn-thân-Hưng ngụ ý mà làm ra một cuốn sách hiệu là: KINH NGHIỆM LƯƠNG PHƯƠNG, NGOẠI KHOA CẤP CỨU, có phụ thêm nhiều bài thuốc nam, cứu cấp rất thần hiệu, để giúp đồng bang trong cơn nguy cấp.

Vậy xin Liệt-vị hảo tâm mua lấy để dành, hoặc trong xóm có ai rủi bị bịnh hiểm nghèo, coi theo đó mà cứu người, ấy cũng là một đều đại hữu ân đức.

Định giá mỗi cuốn là..... 0$50

Lục-châu quan cổ, như vị nào muốn mua xin có gởi thơ cho nhà in tôi, hiệu là: J. Việt, rue d'Ormay, Saigon.

J. VIỆT chủ kỉ